

Tuổi trẻ,
đang giao
bao nhiêu
nhiều?

R O S I E N G U Y E N

TUỔI TRẺ ĐÁNG GIÁ BAO NHIÊU?

(Tác giả: Rosie Nguyễn)

Phần 1: Tôi đã học như thế nào?

NẾU TÔI CÒN HAI MƯƠI

"Những thói quen tốt ta hình thành khi còn trẻ không tạo nên khác biệt nhỏ nào, đúng hơn, chúng tạo ra tất cả khác biệt." (Aristotle)

Không biết bao nhiêu lần tôi nghe những người trẻ quanh mình than buồn, chán, bảo không biết gì để làm. Và rồi không biết làm gì nên ta giết thời giờ với những thú vui nhỏ nhặt, rong chơi cho qua ngày đoạn tháng, ngủ vùi lười biếng hoặc chìm đắm vào yêu đương.

Nhưng khi đã đi qua gần hết thời đôi mươi, ngập ghé ở ngưỡng ba mươi, nhìn lại tôi mới thấy tiếc nuối. Thấy bây giờ cuộc sống có quá nhiều cơ hội, nhiều điều phải làm, nhiều thứ để học, mà mình lại không có đủ thời gian cho ngần ấy thứ. Nghĩ nếu mà mình biết những điều này khi còn đi học, khi mình còn trẻ tuổi, chắc hẳn cuộc sống của mình sẽ khác, chắc mình sẽ bớt đi nhiều vật vã gian nan.

Ai có trải qua rồi mới hiểu, tuổi trẻ ngắn ngủi biết bao nhiêu. Thời gian một đi là không trở lại. Điều đáng quý nhất mà tuổi trẻ có được là thời gian, nhưng rất nhiều người trẻ không biết làm gì có ích với thời gian của họ. Trên thực tế, có rất nhiều điều để làm, khi người ta còn trẻ.

Nếu có thể quay ngược quá khứ, trở lại thời còn mười tám đôi mươi, tôi sẽ dành thời gian để:

1. Đầu tư cho sức khỏe

Chạy bộ, đi bơi, đánh bóng bàn, tập yoga, học võ... Luyện tập thể dục thể thao không nhất thiết phải là mua một đôi giày hàng hiệu giá hai ba triệu, mua bộ đồ giá mấy trăm nghìn, hay đăng ký thẻ thành viên trung tâm thể hình sang trọng phí vài chục triệu một năm. Giày Việt Nam chất lượng cao là đủ để chạy, vài chục nghìn đồng là có cái kính bơi. Chạy bộ trong công viên

không tốn tiền, đi bơi thì chỉ mười mấy nghìn đồng một vé, các lớp học võ ở trung tâm thể thao quận huyện khoảng một hai trăm nghìn một tháng, chịu khó tìm kiếm thì quanh bạn sẽ có không ít câu lạc bộ rèn luyện sức khỏe miễn phí.

Luyện tập thể lực trước hết là đem lại một sức khỏe tốt, giúp tinh thần hưng phấn, đào thải chất độc bị hấp thụ từ môi trường sống ô nhiễm và thực phẩm độc hại. Một cơ thể lành mạnh là điều kiện tiên quyết để có một cuộc sống tốt. Thêm vào đó, tương tác trong những cộng đồng khác nhau giúp ta có nhiều mối quan hệ hơn, mở rộng tầm nhìn và quan điểm về cuộc đời.

2. Đọc sách

Phần lớn tri thức nhân loại đều nằm trong sách. Còn báo, tạp chí thường chỉ chứa thông tin, chưa kể báo mạng và mạng xã hội hiện nay đa phần là tin rác. Vậy mà ngày nay người ta đọc báo nhiều hơn đọc sách. Sự thật là sách giúp con người thay đổi cuộc đời. Những lúc tinh thần đi xuống, không muốn làm gì, tốt nhất là đọc sách. Vì sách không những nâng cao kiến thức mà còn tạo động lực thúc đẩy ta hành động tốt hơn.

Sách cũng không phải rẻ, nhất là với ví tiền mỏng manh của người trẻ. Nếu không có điều kiện mua sách giấy thì lên mạng tìm các trang web đọc ebook miễn phí như **Sachvui.Com** . Nếu đã đọc ebook thì tốt nhất là tìm ebook nguyên bản tiếng Anh, vừa có kiến thức vừa tăng thêm vốn từ vựng, một công đôi việc. Chỉ cần một tuần đọc một quyển sách. Một năm nhìn lại, thấy kiến thức của mình đã dày hơn vài phần.

Điều công bằng nhất trong cuộc sống này là chúng ta đều có quyền lựa chọn và quyết định con đường mình sẽ đi. Bạn sẽ tuyệt vọng hay ở trên một con đường mới, bạn sẽ biến mình thành một kẻ thất bại thảm hại hay lột xác thành công chúa kiêu hãnh? Bạn sẽ là ai? Cuộc đời bạn sẽ như thế nào? Chẳng phải vì người đàn ông nào cả? trước hết là do bạn!

3. Học trực tuyến trên mạng.

Các trang web MOOC (viết tắt của từ Massive Open Online Course - Khóa học trực tuyến đại trà) cho phép người dùng theo học trên mạng về nhiều đề tài khác nhau, như nghệ thuật, lịch sử, thuật lãnh đạo, kinh tế kinh doanh, cách dạy tiếng Anh, thiết kế, lập trình, thiên văn học, vũ trụ, vân vân. Một số trang MOOC hoàn toàn miễn phí như: www.coursera.org, www.edx.org, hay

www.khanacademy.org được tạo ra bởi những trường đại học danh tiếng của Mỹ, với giáo trình chuẩn và được soạn giảng bởi các giáo sư nổi tiếng. Người dùng chỉ cần đăng ký tài khoản là có thể bắt đầu học. Họ có thể thảo luận các thắc mắc của mình với bạn bè cùng khóa, các giáo sư và trợ giảng trong diễn đàn của lớp học. Họ cũng làm bài tập về nhà, được kiểm tra kiến thức sau mỗi tuần và thi kết thúc môn để kiểm tra trình độ.

Trên thế giới hiện nay, hình thức học trực tuyến qua MOOC đang ngày càng thịnh hành. Nó bổ sung, bù đắp và thay thế cho hình thức giáo dục truyền thống. Hình thức này được các nhà giáo dục cho rằng sẽ trở thành loại hình giáo dục của tương lai, vì ta không phải tốn thời gian di chuyển, có thể tự lựa chọn khung giờ học phù hợp cho mình, học đồng thời nhiều chương trình khác nhau, hoặc bổ sung những kỹ năng hái ra tiền mà không được dạy ở các trường đại học. Với MOOC, người dùng từ khắp nơi trên thế giới có thể trau dồi kiến thức và thoãn mãn niềm khao khát học hỏi, bất kể họ đang ở độ tuổi, trình độ và địa điểm nào.

Thay vì ngồi thương khóc một mối tình đã chết, đăng ký khóa học *Apply to US Universities (Nộp đơn vào các trường đại học Mỹ)*, rồi kiếm tấm vé đi du học Mỹ cho người yêu cũ lé mắt, chẳng phải tốt hơn sao?

4. Cho dân du lịch bụi ở nhờ.

Người trẻ hiện nay ngày càng nhiều người thích đi du lịch. Trong lúc chưa có thời gian, hay chưa tích góp đủ tiền để đi, sao bạn không thử cho dân du lịch bụi ở nhờ nhà mình? Các trang web như www.couchsurfing.com hay www.hospitalityclub.org chuyên kết nối người đi du lịch bụi và người bản xứ. Khi đi du lịch đến một vùng đất nào đó, ta có thể xin ở nhờ nhà người dân bản xứ hoàn toàn miễn phí. Khi ở nhà, ta cũng có thể bày tỏ lòng hiếu khách bằng cách cho du khách ở nhờ. Dân đi bụi chẳng cần gì sang trọng. Họ chỉ cần một chỗ vừa đủ để đặt lưng buổi tối, một chiếc ghế sofa, một phần giường còn trống, hoặc đôi khi chỉ là một sàn nhà sạch sẽ.

Những trải nghiệm như vậy thường đem lại cho đôi bên những kỷ niệm khó quên. Với người cho ở nhờ, chẳng cần đi đâu cũng sẽ có những câu chuyện lữ hành từ khắp nơi trên thế giới ở ngay ngưỡng cửa nhà bạn. Những chia sẻ, kinh nghiệm của người đi du lịch cũng có thể truyền cảm hứng và chứa nhiều thông tin hữu ích cho chuyến đi sắp tới. Chỉ cần đăng ký tài khoản, viết thông tin cá nhân, thế là bạn đã sẵn sàng để kết nối với dân lữ hành toàn cầu. Nếu không thể cho ở nhờ, thì cũng có thể gặp nhau trò chuyện, dẫn khách du lịch đi tham quan quanh vùng bạn ở, hoặc tham gia hoạt động của

các nhóm thành viên tại địa phương.

5. Đi du lịch bụi.

Không cần nhiều tiền và thời gian, nhiều tỉnh gần Sài Gòn có thể đi về trong ngày, chỉ cần đồ đầy bình xăng là mặc sức chạy. Rời khỏi thành phố ngột ngạt bụi để tìm đồng lúa bao la, mùi thơm rạ trên cánh đồng mới gặt, mùi khói đốt đồng, mùi hoa màu tươi tốt, chim cò vỗ cánh bay lên, đàn bò nhớn nhợ gặm cỏ. Nếu còn sinh viên, những tháng nghỉ hè có thể gói đồ xuyên Việt, hoặc đi một vòng ba nước Đông Dương. Dư dả hơn, chỉ cần trong túi mười mấy triệu đồng là có thể đi một vòng mấy nước Đông Nam Á bằng đường bộ, từ Việt Nam đến Campuchia, Thái Lan, Malaysia, xuống Singapore rồi quay trở về.

Du lịch bụi không hề đắt đỏ như người ta tưởng. Trong quyển sách hướng dẫn du lịch bụi *Ta ba lô trên đất Á* của mình, tôi đã từng kể câu chuyện người thật việc thật về cô bé sinh viên đã đi du lịch bụi qua Campuchia và Thái Lan cả tháng trời chỉ tốn có hai triệu đồng, chủ yếu bằng cách đi nhờ xe (hitchhiking) và ngủ nhờ nhà người dân bản xứ. Trường hợp như thế trong giới du lịch bụi không phải là hiếm. Những chuyến đi đó không tốn nhiều chi phí mà để lại những trải nghiệm thay đổi đời người.

Chìa khóa khi đi du lịch bụi không phải trong túi bạn có bao nhiêu tiền, mà là trong lòng bạn có bao nhiêu can đảm. Can đảm để bước ra khỏi vùng an toàn của mình, can đảm để làm điều mới. Can đảm để trải nghiệm. Có nhiều cách để đi du lịch với ít tiền, thậm chí không có tiền. Có thể đi bộ, đi xe đạp, đi nhờ xe. Ở nhờ nhà người dân bản xứ qua www.couchsurfing.com như chia sẻ ở trên, làm việc tình nguyện để đổi lấy nơi ăn ngủ thông qua www.idealists.org, hoặc www.workaway.info. Giúp đỡ người khác và đem lại giá trị trong lúc mình đi, hiểu đời hiểu người hơn sau mỗi chuyến đi. 1

6. Làm hướng dẫn viên du lịch.

Với những người trẻ yêu thích trải nghiệm du lịch, muốn thử sức trong ngành du lịch, có thể thử làm hướng dẫn viên. Bạn không cần phải có bằng cấp về du lịch hay phải tốt nghiệp ra trường mới làm được. Sinh viên học sinh vẫn có thể làm. Vừa rèn luyện kỹ năng giao tiếp và khả năng nói tiếng Anh, vừa có nhiều trải nghiệm thú vị, vừa có thêm kinh nghiệm làm việc và một ít thu nhập trang trải cuộc sống.

Hiện tại có khá nhiều loại hình câu lạc bộ, tổ chức du lịch để bạn đăng ký làm thử. Ví dụ như www.triip.me, một trang web với những tour văn hóa, ẩm thực độc đáo do người bản địa tự thiết kế giúp du khách có những trải nghiệm phong phú hơn, chủ yếu hướng dẫn viên là sinh viên. Một số tổ chức tương tự là XO Tours, Back of the Bike Tours, Vietnam Vespa Adventures Day Tours, Saigon on Bikes, Hanoi Kids Tours, Hanoi Street Food Tour... Ngoài ra bạn có thể làm hướng dẫn viên tình nguyện cho du khách nước ngoài qua các câu lạc bộ Saigon Lovers, Saigon Hotpot (saigonhotpot.vn), Hanoi Kids Club (hanoikids.org) hoặc Hanoi Free Tour Guides (hanoifreetourguides.com).

7. Làm các công việc thiện nguyện.

Trở thành một tình nguyện viên có rất nhiều cái lợi. Nếu bạn có những sở thích, ước mơ nào đó, ví dụ tình yêu động vật, hay yêu thích tương tác với con người, hay làm việc với trẻ em, thì các công việc tình nguyện liên quan đến những lĩnh vực bạn hứng thú sẽ giúp bạn thỏa mãn sở thích, hoặc ít nhất giúp bạn biết được mình có thực sự yêu thích nó không. Các hoạt động tình nguyện còn là cơ hội tuyệt vời để rèn luyện thêm các kỹ năng mềm và có thêm kinh nghiệm rất hữu ích cho sự nghiệp sau này, cũng như thiết lập mạng lưới quan hệ hỗ trợ trong công việc và cuộc sống. Bạn có thể tìm thấy những người thầy, người bạn đồng chí hướng cùng xây dựng cộng đồng, xã hội tốt đẹp trong những tổ chức tình nguyện. Những người trẻ hay tham gia vào các hoạt động tình nguyện, từ thiện mà tôi thấy đều là những người dễ tương tác, có kỹ năng tốt, thường xuyên thể hiện lòng biết ơn, tin yêu vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

Các tổ chức phi chính phủ và các câu lạc bộ tình nguyện như AIESEC, Operation Smile, LIN, Young at Heart Vietnam, Oxfam, Free Hugs Vietnam, Helping Hand Saigon... vẫn thường xuyên tuyển tình nguyện viên. Liên tục theo dõi tin tức của các trang web, facebook fanpage của các tổ chức này và tham gia hoạt động, không những giúp ta có nhiều kỹ năng hơn mà có khi còn kiếm được cơ hội việc làm chính thức sau đó.

8. Làm thêm.

Cùng với việc làm thiện nguyện, việc làm thêm trong những năm hai mươi có thể giúp ích người trẻ rất nhiều trên con đường sự nghiệp. Hãy chọn làm thêm hoặc xin thực tập trong những ngành nghề mà mình hứng thú để giúp ích cho CV của mình. Nếu thích viết lách có thể viết bài cộng tác cho các tờ

báo dành cho tuổi trẻ. Sinh viên Việt Nam, Hoa Học Trò, Tuổi Trẻ, Thanh Niên... rất nhiều tờ báo cộng tác với học sinh sinh viên vì sự tinh nhạy với những xu hướng chuyển động mới của thị trường, thời gian linh động, khả năng sáng tác nhanh và nhiều của các bạn trẻ. Nếu thích kinh doanh có thể bắt đầu bằng việc làm nhân viên bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ. Làm phục vụ tại các quán cà phê tuy đơn giản nhưng cũng giúp ta tiếp xúc với nhiều người hơn, làm quen với việc tương tác khách hàng và tạo dựng mối quan hệ công việc.

9. Tự học các môn nghệ thuật.

Giáo dục Việt Nam không có xu hướng dạy chúng ta về nghệ thuật, cách làm nghệ thuật và cách thưởng thức nghệ thuật. Do vậy, quãng đời hai mươi chưa nhiều vướng bậ là thời điểm tốt nhất để bạn tự trang bị cho mình những kiến thức này. Hãy tập chơi một nhạc cụ nào đó (ghita, violin, piano, trống, sáo...) hoặc học vẽ tranh, khiêu vũ, múa... Các môn nghệ thuật giúp cho cuộc sống tinh thần của ta thêm phong phú và vững chãi, tăng thêm trí thông minh và khiến cuộc sống con người trọn vẹn đầy đủ hơn. Đến một lúc nào đó trong đời, bạn sẽ thấy nghệ thuật là một phần lớn của cuộc sống, và sẽ thấy thật may mắn là bạn đã không bỏ lỡ niềm vui đó.

10. Dành thời gian cho các hoạt động tinh thần.

Phát triển bên ngoài không thể nào bền vững nếu thiếu đi sự vững chắc bên trong, hay sự kết nối với phần tinh thần, tâm linh của con người. Tuổi trẻ thường hướng ngoại mà quên đi chăm sóc nội tâm. Nhưng nhiều khi nó là nguyên nhân cho những khủng hoảng trầm cảm, chỉ vì ta không nhận thức được rõ bản thân mình là ai, mình muốn gì thích gì. Vậy nên thời kỳ hai mươi cũng là thời điểm tốt để tìm hiểu về các hoạt động tinh thần, tìm kiếm chỗ dựa vững chắc về tâm linh để không bị khủng hoảng niềm tin sau này.

Thời sinh viên không biết có bao nhiêu ngày tôi cảm thấy nhàm chán. Còn bây giờ khi đã đi làm, bị vướng bậ và bó buộc nhiều thứ, chỉ ao ước sắp xếp được thời gian để tham dự một khóa thiền hay học hỏi thêm về tôn giáo, tinh thần mà không được. Có rất nhiều chương trình thiền khác nhau. Ví dụ, thiền Vipassana là một phương pháp được giảng dạy miễn phí tại nhiều nơi trên thế giới. Nếu hứng thú bạn có thể xem thông tin tại trang www.dhamma.org.

Người ta nói: Trẻ thì muốn làm mà không biết gì để làm, già thì biết mà không muốn làm. Tuổi trẻ còn dám thử dám làm, tận dụng thời gian này để

trau dồi kiến thức và mài giũa kỹ năng sẽ giúp ích cho người trẻ rất nhiều trong tương lai. Nếu chịu khó rèn luyện bản thân, ta sẽ tự tin vững bước ra biển lớn, hòa nhập cùng thế giới và bạn bè năm châu. Người trẻ hiểu biết thì dân trí sẽ nâng cao. Dân trí nâng cao thì chính quyền cải tiến. Chính quyền cải tiến thì đất nước đi lên. Đất nước đi lên thì đời sau phát triển. Do vậy, học tập và rèn luyện không chỉ là cho bản thân, gia đình, mà còn cho xã hội, đất nước, và cho cả các thế hệ mai sau.

SÁCH LÀ CÁ THẾ GIỚI

"Tôi luôn mừng tởng rằng Thiên đường cũng tựa tựa như một thư viện vậy." (Jorge Luis Borges)

Nếu mượn được cỗ máy thần kỳ của Doraemon, nếu được quay về quá khứ, nếu có thể nhắn nhủ với tuổi trẻ của tôi một điều thôi, thì điều mà tôi lựa chọn là: Đọc sách nhiều nữa vào, đồ ngốc ạ!

Vì cứ mỗi lần rời xa sách là tôi thấy đời mình đi xuống.

Ngày xưa, lúc còn trẻ con, cuộc sống của tôi xoay quanh toàn là sách.

Căn nhà cũ của ba má tôi chật đầy sách. Sách từ thời thanh niên của ba má, xếp dài trên cái kệ bụi chằng choáng cả một bức tường trong phòng ngủ, vẫn không hết lại dồn thành đống chất vào các tủ trong nhà.

Hồi đó nhà toàn sách cũ, đủ mọi thể loại trên trời dưới biển, tôi cứ đụng là đọc, chẳng cần biết sách loại gì, giá trị ra sao. Sách tuổi đời đã lâu nên long bìa sứt chỉ, mỗi nơi mỗi xấp. Mỗi lần đọc chị em tôi phải tìm tờ ghép trang lại với nhau rất cực khổ. Đôi khi thiếu giấy nhóm bép tôi và đưa em lại lên tủ sách lấy đại vài tờ. Sau này lục lại tủ sách của ông nội, mới giật mình phát hiện ra hai đũa đã đốt gần hết quyển *Tám mươi ngày vòng quanh thế giới* mà không biết.

Sách của ba má tôi rất nhiều quyển thuộc văn học cổ điển, *Truyện ngắn Chekhov*, *Bông hồng vàng*, *Tiếng chim hót trong bụi mận gai*, *Jane Eyre*... Tôi cứ lần lượt ngón hết, có cái hiểu có cái không, nhưng cứ thấy quyển nào là gặm quyển đó, đắm chìm trong những trang sách. Những kỷ niệm nho nhỏ với các quyển sách xưa ngô nghê mà chân thực. Nhớ một buổi trưa, tôi cố sống cố chết cày cho hết quyển *Truyện ngắn Solokhov*, đến chiều

hai mắt sưng vù lên gât gà gât gù, nên bị má lôi ra mắng cho một trận vì bỏ ngủ trưa. Hay lần đọc *Tiếng chim hót trong bụi mận gai*, tới đoạn Meggie sinh đứa con đầu lòng ở một trang trại xa xôi, miệng không ngừng kêu tên cha Ralph, tôi vừa đọc vừa khóc thút thít, lòng xót xa tự hỏi tại sao yêu nhau nhưng không đến được với nhau.

Hồi đó má tôi làm giáo viên ở trường cấp hai của xã. Ngoài những điểm bất lợi như luôn phải học giỏi thuộc bài để khỏi hổ danh làm con cô giáo, hay thi thoảng bị má kéo ra khỏi lớp dúm cho quả chuối vì đi học trễ quên ăn sáng, thì lợi thế lớn nhất là có sách để đọc. Lâu lâu, má mượn được của thư viện trường một chồng sách cũ, đem về cho hai con một sách ngẫu nhiên. Bởi nên những mùa hè xưa bé của hai chị em tôi ngoài những trò bắt cua chẵn vệt, thả diều câu cá thì còn có một thú vui lớn khác là đọc sách. Nhưng quyển sách đóng đầy kỷ niệm thơ trẻ, nào là *Calich và Valia, Cuộc phiêu lưu của Mít Đặc và các bạn, Kho báu của vua Solomon, Tô-méch và thủ lĩnh Tia Chóp Đen, Hoàng tử bé, Công chúa nhỏ, Cánh buồm đỏ thắm, Tuổi thơ dữ dội, Chiếc chìa khóa vàng hay truyện ly kỳ của Buratino, Tâm hồn cao thượng...* Những năm tháng thơ bé trôi qua với những câu chuyện trong trẻo và bình yên.

Cứ như thế, thế giới trẻ thơ của tôi được xây dựng nên từ cái không gian mộc mạc xanh tươi của vùng nông thôn yên tĩnh, của những nhân vật tuổi thơ đầy khí phách. Lòng tốt và sự nhân hậu, sự giữ lời hứa, lòng can đảm, sự kiên nhẫn, tính phiêu lưu mạo hiểm, tinh thần vượt khó... Tất cả những nền tảng của cuộc sống, tôi và em tôi đã được học từ tuổi thơ của mình. Đôi khi trong cuộc sống hiện tại, tôi nghiệm ra rằng những rắc rối mà người ta gặp phải, hầu hết đều bắt nguồn từ sự lãng quên những nguyên tắc cơ bản đó của cuộc sống. Mãi mê chìm vào những giá trị hư ảo mà quên đi điều gì là cốt lõi của đời người.

Sách tôi đọc chỉ là đồng sách của ba má và những quyển má mượn thư viện, nên dĩ nhiên là không đủ, lâu lâu thiếu sách cứ phải đọc đi đọc lại như bò nhai lại cỏ. Sách mới thì đắt, nên thường nhà tôi chỉ dám mua quyển nào thật cần thiết. Nhà tôi vốn có mấy cây xoài rất to, mỗi mùa ra bông gió thổi ào qua một lượt là cả sân tràn ngập bông rụng, quét đi quét lại rất mệt. Nhưng xoài ra trĩu cành, chám với mắm ruốc ăn thì tuyệt vời. Năm tôi học lớp chín, tôi quyết định luyện thi vào trường chuyên cấp ba của tỉnh. Một ngày trong mùa hè năm ấy, ba dành cả ngày trên cây xoài keo hái. Rồi sáng hôm sau ba má chở hai giỏ xoài bự xuống chợ ở thành phố ngồi bán tới tận chiều muộn, mỗi giỏ bằng cỡ cái cần xé trong miền Nam. Tiền bán xoài được đâu chừng năm chục nghìn đồng, má vào nhà sách mua cho tôi quyển *Những bài văn*

hay lớp chín, mua xong là trong túi cạn luôn tiền. Tôi nhận sách, vừa ngạc nhiên vừa hồ hững, kiêu cũng tự kiêu mình đây văn hay chữ tốt, cần gì văn mẫu. Nhưng má thì vui lắm, bảo đây là quà chúc tôi thi tốt. Đã hơn mười năm trôi qua rồi mà tôi vẫn nhớ như in nét mặt của má khi đưa sách cho mình buổi chiều hôm đó. Vẻ mặt bừng sáng của niềm vui, hồ hởi và hy vọng. Hai giỏ xoài đầy đôi lấy một quyển sách. Nhớ lại mà nghẹn ngào nước mắt, một thời con nhà nghèo thiếu sách.

Vào cấp ba, tiền học bổng mỗi tháng hình như khoảng tám chục nghìn, mỗi lần má xuống thăm cho thêm hai chục nữa. Hầu hết đổ vào để mua sách tư liệu văn học, sách phê bình văn học, sách chuyên sâu, đủ thứ. Tiền thì ít mà sách cần mua thì nhiều, nên thỉnh thoảng quyển nào ưng ý lắm tôi mới mua, còn đâu là vào thư viện tỉnh mượn về tra cứu. Thầy dạy văn bắt mỗi đứa phải có một quyển sổ tư liệu văn học. Tôi lấy một quyển tập giáo án thiết dầy của má để làm sổ tư liệu. Những ngày gò lưng trên thư viện chép những bài thơ lạ, những lời phê bình tâm đắc vào sổ, đôi khi nghỉ tay nhìn ra ngoài, thấy mấy chiếc lá me tây xanh ngắt rung rinh trong gió, trong lòng vừa nhẹ nhàng vừa vui sướng. Bây giờ nhớ lại, những buổi ngồi say sưa đọc sách hay ghi chép ở thư viện tỉnh là những khoảnh khắc hạnh phúc nhất của tôi thời cấp ba.

Rồi lên tới đại học. Ta nói quãng đời đại học là quãng đời ngu dại nhất của tôi. Mang tâm lý con nhà nghèo vào Sài Gòn trọ học, mấy năm sinh viên tôi chỉ chăm chăm làm thêm kiếm tiền, hà tiện đủ thứ kể cả tiền mua sách. Rồi cũng không biết đường lên mạng tìm ebook để đọc. Đôi khi đọc sách thì chỉ đọc những quyển giải trí rẻ tiền. Sách có giá trị thì đọc mỗi năm chỉ vài quyển, cứ như thế mà ngu dần đi.

Một lần đọc về tiểu sử cựu tổng thống Mỹ Bill Clinton, tôi thấy ông đọc đến vài trăm quyển sách trong suốt bốn năm đại học. Nghĩ mà tiếc nuối không để đâu cho hết. Giá như thời đi học chuyên cần đọc như Clinton thì cho dù bây giờ không thành tổng thống chắc cũng không hổ thẹn mang danh "làm trai đứng ở trong trời đất."

Đi làm được vài năm, không hiểu được cơ duyên đưa đẩy trời Phật thương tình sao mà tôi bắt đầu đọc sách lại. Đọc không ngừng nghỉ. Sau một năm thấy kiến thức của mình tăng lên đáng kể. Nhìn lại một chặng đường dài, thấy đời mình sang trang mới cũng là nhờ đọc sách. Tôi yêu quý sách bao nhiêu thì cũng biết ơn sách bấy nhiêu. Bởi nhờ có sách mà tôi mới trưởng thành hơn, phát triển hơn, nuôi dưỡng lại tình yêu với nghiệp viết và mới trở thành tác giả, như ước mơ của tôi từ thuở bé.

Không chỉ tôi mà rất nhiều người khác đã thay đổi nhờ sách. Lê Phương Anh Vũ, người sáng lập câu lạc bộ sinh viên lớn mạnh, là một trong những người thuộc thế hệ 9X giỏi nhất mà tôi biết. Em kể với tôi rằng thời cấp ba em học hành không quá nổi bật, lúc vào đại học cũng nhút nhát tự ti. Nhưng từ lúc em chăm chỉ đọc sách, rời ra ngoài làm nhiều hơn, tự học, tự phát triển chính mình, mà em trở thành một trong những người được biết đến nhiều nhất ở trường đại học của em. Em dìu dắt các thế hệ, sinh viên đi sau, xây dựng những khóa đào tạo kỹ năng và hướng dẫn nhiều người khác trong con đường tự học và phát triển bản thân.

Long Ứng Đài, Bộ trưởng Bộ Văn hóa Đài Loan, một nhà văn nổi tiếng, cũng từng viết cho con mình một lá thư dài về sách. Người con trai hai mươi một tuổi cảm thấy áp lực vì có cả cha lẫn mẹ đều là những người nổi tiếng, thành đạt. Cậu nói với mẹ: "Mẹ phải chấp nhận rằng con chỉ là một người bình thường, không có thành tựu gì nổi bật trong cuộc đời."

Long Ứng Đài trả lời: "Điều quan trọng nhất đối với mẹ, không phải là con có thành tựu hay không, mà là con có hạnh phúc hay không, trong cuộc sống hiện đại bây giờ, loại công việc nào có thể ít nhiều đem lại cho con niềm hạnh phúc? Thứ nhất, nó cho con ý nghĩa, công việc đó không điều khiển con, không giam cầm con như tù binh. Thứ hai, nó cho con thời gian, nó cho con trải nghiệm đầy đủ trong cuộc sống. Ví dụ làm quản lý ngân hàng ở Phố Wall, nhưng mỗi ngày vì tiền mà căng thẳng, có thể lại không bằng làm nghề nhân viên coi sóc vườn thú, hằng ngày tắm rửa cho voi hay đánh răng cho hà mã."

Nữ nhà văn kể lại câu chuyện lúc còn ở Đức, hai mẹ con họ gặp một họa sĩ tên là Timothy. Anh ta từ nhỏ đã yêu thích tranh, ở trong hệ thống giáo dục tự do, nên học hành không ổn định, lúc thì học ngoại ngữ để làm phiên dịch, lúc thì học làm thợ khóa, lúc học làm thợ mộc. Sau khi tốt nghiệp, anh không tìm được việc làm. Đến năm 41 tuổi anh ấy vẫn thất nghiệp như thế và vẫn ở cùng mẹ mình. Lúc không có việc gì làm, anh ta ngồi ở cửa sổ sát đường, vẽ hươu cao cổ. Trong các bức vẽ của anh, cổ của hươu thò ra từ đỉnh của xe buýt, xuyên qua sân bay, đi vào rạp phim. Nó mở to đôi mắt với lông mi dài, nhìn chăm chăm vào một đứa trẻ ngồi trên xa ba bánh.

Long Ứng Đài bảo, bà sợ con thành người vẽ hươu cao cổ như Timothy, không phải vì anh ta không có tiền hay không có danh. Mà là vì anh ta không tìm được ý nghĩa cuộc sống.

Cuối thư, bà viết: "Mẹ yêu cầu con chăm chỉ đọc sách, không phải vì mẹ

muôn con có thành tựu hơn người khác, mà là bởi vì, mẹ muôn con có nhiều hơn nữa quyền lựa chọn cho tương lai, lựa chọn có ý nghĩa, có thời gian làm việc, chứ không phải là bị ép mưu sinh."

Quả thật, cái mà con người ta cần nhất trong đời là quyền lựa chọn một cuộc sống được làm những điều có ý nghĩa. Và sách là một công cụ giúp ta đạt được điều đó.

Sách cho ta kiến thức, cho ta động lực, cho ta mơ về những nơi xa hơn. Sách giúp mở ra một thế giới tốt đẹp hơn, những con người tốt hơn, và cả một phiên bản tốt hơn của chính ta. Nói không ngoa, sách là cả thế giới.

Người trẻ ở thành phố thì quá nhiều sách để đọc. Còn mỗi lần về nông thôn thì thấy tụi nhỏ suốt cả mùa hè la cà chơi bời lêu lổng, thiếu sách trầm trọng. Những người trẻ được nuôi dưỡng đầy đủ, được cho ăn học đàng hoàng như chúng ta, hãy luôn nuôi dưỡng cho mình kỹ năng đọc sách, Và đừng quên gieo trồng thói quen đọc ở những đứa trẻ quanh mình, em mình, con mình, cháu mình...

Để hy vọng rằng những hạt mầm tươi sáng mà ta gieo cho lũ trẻ ngày nay, sẽ hình thành những Antonie de Saint-Exupéry hay Lucy Maud Montgomery của Việt Nam trong tương lai mai sau.

- Antonie de Saint-Exupéry: phi công, nhà văn người Pháp, tác giả sách Hoàng tử bé

- Lucy Maud Montgomery: Nhà văn người Canada, tác giả của hơn 20 tiểu thuyết, được biết đến nhiều nhất là Anne tóc đỏ dưới mái nhà xanh và Emily ở trang trại trắng non.

ĐỌC SÁCH NHƯ THẾ NÀO

"Bạn càng đọc nhiều, bạn càng biết nhiều.

Bạn càng học nhiều, bạn càng đi nhiều."

(Dr.Seuss)

Tại sao tôi lại nói nhiều về sách đến thế trong một quyển sách dành cho

người trẻ?

Không phải là bởi vì tôi là một tác giả, tôi muốn hô hào cổ vũ độc giả đọc nhiều sách, để từ đó gián tiếp thúc đẩy doanh số bán sách của tôi. Hoàn toàn không. Tác giả viết về tự học mà mong sách bán chạy thì chỉ là chuyện nằm mơ giữa ban ngày.

Lý do là bởi vì, tôi thấy không biết bao nhiêu người trẻ quanh mình chưa nhận thức đúng tầm quan trọng của sách, cũng như không biết đọc sách thế nào cho đúng cách.

Có hai loại phản ứng tiêu cực tiêu biểu từ người ít đọc khi được khuyến đọc sách nhiều hơn:

"Đọc sách đâu bảo đảm thành công." - Một câu ngụy biện kinh điển của những người lười đọc.

"Sách chỉ khiến người ta mơ mộng hão huyền phi thực tế." - Phát biểu từ một người thiếu hiểu biết về sách. Đối với họ chắc sách chỉ có mỗi thể loại tiểu thuyết điếm tình huyền hoặc. Tôi không biết lần cuối cùng họ cầm một quyển sách tử tế trong tay là khi nào.

Rõ ràng là không phải ai đọc sách cũng thành công. Nhưng lại có một sự thực rõ ràng khác là những người thành công đọc rất nhiều sách. Một nghiên cứu được tiến hành trên 1.200 người giàu có nhất thế giới cho thấy: Điểm chung giữa những người này là họ tự giáo dục bản thân thông qua việc đọc sách. Bill Gates, Steve Jobs, Warren Buffet đều là những người đọc sách rất chuyên cần. Đọc sách không chắc sẽ giúp ta thành đạt trên đường đời, nhưng không có nó hầu như ta không thể thành người.

Warren Buffet từng trả lời trong một bài phỏng vấn rằng ông dành 80% thời gian trong ngày để đọc sách và tiếp thu kiến thức mới. Không chỉ riêng ông, nghiên cứu tiểu sử của những con người xuất chúng khác, ta sẽ thấy điểm chung là họ vui vẻ và say mê đọc sách, ngay cả sau những giờ lao động mệt nhọc. Vì đối với họ, đọc sách là một cách tự học. Và sự học là sự nghiệp cả đời.

Nhưng sách thì có nhiều loại. Đầu phải sách nào cũng giúp mình tiếp thu kiến thức.

Vậy nên đọc sách như thế nào?

Sau một thời gian mày mò tìm hiểu trên con đường tự học, tôi đã tìm được cách đọc sách thích hợp nhất cho mình. Giờ đây, tôi xin hoan hỉ chia sẻ lại cho các bạn đọc phương pháp đọc sách của mình.

Đầu tiên là về số lượng, cần đọc ít nhất 50 quyển sách một năm. Có thể vài người sẽ nói: Như thế là quá nhiều, coi chừng ngộ chữ. Xin thưa là không nhiều chút nào. Năm mươi quyển sách mỗi năm, chia ra là mỗi tuần một quyển. Sách có nội dung tốt độ dày trung bình thường khoảng 200 - 300 trang. Tức mỗi ngày chỉ cần đọc 40 - 50 trang sách. Nếu tập trung thì chỉ mất khoảng một giờ đồng hồ cho việc đọc mỗi ngày. Cứ chăm chỉ ngày nào cũng vậy, là mỗi năm sẽ hoàn thành được từ 50 quyển sách trở lên. Chứ vài tháng mới đọc hết một quyển, thì cũng không ích lợi bao nhiêu.

Cách đọc sách của tôi là cân bằng giữa sách hư cấu và phi hư cấu. Mỗi khi đọc một quyển thuộc thể loại này, tôi lại đọc một quyển thuộc thể loại kia. Mục đích là để cân bằng giữa thực tế và tưởng tượng. Tôi đọc nhiều sách về phát triển bản thân, rèn luyện kỹ năng và truyền cảm hứng, các sách về lịch sử, văn hoá, tinh thần, kinh doanh. Đối với thể loại hư cấu, tôi chọn các tác phẩm văn học kinh điển và có chiều sâu, biểu hiện tâm lý con người hay phác họa bối cảnh lịch sử xã hội của một thời kỳ, và có giá trị lâu dài. Những quyển như *Kiều hãnh và định kiến*, *Tiếng chim hót trong bụi mận gai*, *Cuốn theo chiều gió*, *Jane và Eyre*... thay vì các loại sách chỉ nói về tình cảm nam nữ yêu đương thuần túy.

Tôi tránh xa thể loại tiểu thuyết diễm tình như một người lành mạnh tránh xa dịch bệnh. Những sách ấy không phải tất cả chỉ toàn rẻ tiền bỏ đi. Nhưng dù cho tác giả viết hay, dù văn chương bay bổng, cảm xúc ngất trời thì cũng không có ích lợi nhiều cho con đường tự học. Dù có đọc đến hàng trăm quyển ngôn tình đi nữa, thì xong rồi cũng không đọng lại bao nhiêu kiến thức, càng gây tâm lý uỷ mị hoang đường, xa rời thực tế. Thu Giang Nguyễn Duy Cần, một trong những học giả kỳ cựu bậc nhất Việt Nam giữa thế kỷ 20 có viết: "Kẻ nào đọc những loại tiểu thuyết nhảm sẽ làm mất thời giờ rất quý báu của họ. Và đáng ân hận hơn, là rồi họ sẽ mất dần óc phán đoán và quân bình của tâm tình họ nữa."

Sách dở đọc chỉ tốn thời giờ. Tôi thường lựa chọn đọc sách nào được đánh giá cao, tác giả nổi tiếng, giá trị của tác phẩm đã được thử thách qua độ bền của thời gian.

Vậy làm sao để biết quyển nào hay dở ra sao?

Bí quyết của tôi là: www.goodreads.com. Đây là một trang mạng xã hội về sách và là công cụ hữu hiệu để chọn sách dành cho dân ghiền đọc. Trang này tổng hợp những nhận xét, bình luận, xếp hạng sách của người dùng, và dựa trên những đánh giá sách trước đó của người dùng mà gợi ý những quyển sách khác cùng thể loại cho họ. Những người bạn phương Tây của tôi trước khi quyết định mua một quyển sách nào đó thường vào Goodreads đọc tất cả những bình luận khen chê các kiểu, rồi mới quyết định mua hay không.

Goodreads dù chủ yếu là nhận xét đánh giá sách nhưng vẫn lưu trữ một số ebook có sẵn để người dùng đọc trực tiếp trên trang. Đa phần là các tác phẩm kinh điển như *Bàn về tự do* của John Stuart Mill hay *Gió qua rừng liễu* của Kenneth Grahame. Goodreads hoạt động rất mạnh và liên kết với nhiều tác giả. Những tác giả nổi tiếng thế giới như Paulo Coelho hay Elizabeth Gilbert thường có những chương trình giao lưu với độc giả, trả lời câu hỏi và đưa ra lời khuyên về viết văn trên trang này.

Cứ mỗi năm mới đến tôi sẽ đặt mục tiêu năm nay cần đọc bao nhiêu quyển sách. Đọc xong mỗi quyển thì lên trang Goodreads đánh giá và ghi lại cảm nhận quan điểm của mình. Nếu có thời gian thì tóm tắt về quyển sách vừa đọc. Đến cuối năm Goodreads tổng hợp lại thành một trang *Your year in books* (tạm dịch: Năm của bạn qua những quyển sách). Nhìn lại một năm mình đã đọc được khá nhiều, thấy vui vui hay hay vì đã đạt được một thành tích nho nhỏ cho bản thân. Ngày đầu tiên đăng ký Goodreads tôi đã chẳng biết nó sẽ đến đâu, chẳng biết có lợi ích gì, chỉ đánh giá sách vì thích. Đến khi đã trở thành tác giả, được trang bán sách trực tuyến Tiki mời viết chuyên mục *Người nổi tiếng đọc gì*, tìm lại đánh giá sách của mình trên Goodreads, tôi mới à lên, giờ đã thấy chúng hữu dụng. Ngẫm ra sự đời có những chuyện ta làm mà ai biết được tương lai. Cứ để niềm yêu thích dẫn dắt, rồi cũng có lúc nào đó hữu ích.

Một bí quyết khác nữa là mỗi khi đọc sách, tôi thường để bên mình một quyển sổ nhỏ. Sổ được chia trang theo nhiều chủ đề, ví dụ: Thành công, Kinh doanh, Viết lách, Thái độ sống, Thay đổi bản thân. Khi đọc, thấy câu nào tâm đắc thì ghi vào sổ, kèm với những cảm nhận của mình liên quan tới câu đó hoặc cách diễn dịch diễn giải nếu có. Sau này mỗi lần cần đọc lại để tạo động lực hay cần tư liệu để dẫn chứng, chứng minh khi nói chuyện, viết lách thì tôi lại lấy sổ ra tìm lại. Em trai tôi cũng có một quyển sổ trích dẫn từ sách và phim, nhưng với mục đích khác. Nó dùng đó như là nguồn tư liệu để "chém gió", nó bảo thấy lời nói của mình có chiều sâu và sức mạnh hơn hẳn khi trích dẫn mấy câu nói hài hước hay ho.

Tôi đọc nhiều sách của các tác giả nước ngoài, chủ yếu là tác giả Anh, Mỹ, và ưu tiên đọc nguyên tác bằng tiếng Anh: Nhà giáo dục tiên phong trong thời kỳ Minh Trị là Fukuzawa Yukichi, đã áp dụng phương pháp đọc sách nguyên bản này vào ngôi trường đại học tư thực hiện đại đầu tiên của Nhật Bản, do ông sáng lập nên. Ông dồn tiền mua sách nguyên bản từ Mỹ về, cho học trò đọc. Quan niệm của ông là khi đọc sách nguyên bản ta được đọc nguồn trực tiếp. Còn sách dịch đôi khi không được dịch sát nguồn. Đọc sách dịch là đọc lại qua một nguồn thứ cấp, theo cách hiểu chủ quan của người dịch.

Nhà văn J.K Rowling từng có lời khuyên cho người viết trẻ rằng nếu muốn viết tốt, hãy đọc càng nhiều càng tốt. Đọc mọi loại sách có thể. Đọc nhiều thì bạn sẽ phát hiện ra phong cách mà mình yêu thích, và tránh được các thể loại sách mà bạn cho là rác rưởi. Nên đối với những người ấp ủ ước mơ làm nghề viết, nhà văn, nhà báo, copywriter... thì việc đọc chuyên cần là không thể thiếu.

George R.R Martin thì có câu nói "Người đọc sách sống một nghìn cuộc sống trước khi anh ta chết, còn người không đọc sống chỉ một đời." Những ai đọc sách thì biết thêm được nhiều cuộc đời khác, nên coi như là sống nghìn cuộc sống chỉ trong một kiếp người. Sách thật kỳ diệu.

Bởi vậy không đọc sách mỗi ngày là một thiệt thòi lớn.

ĐỪNG DỰA VÀO TRƯỜNG HỌC

"Ai cũng là thiên tài. Nhưng nếu bạn đánh giá một con cá qua khả năng leo cây của nó thì nó sẽ sống cả đời tin rằng mình là kẻ ngu ngốc." (Albert Einstein)

Nói chuyện với đứa em đang học cấp ba. Nó gặp khó khăn nghiêm trọng với môn văn, vấn đề muôn thuở của mấy thằng con trai khô khan yếu các môn xã hội. Ngồi một hồi để tư vấn cho nó vài lời khuyên, tôi nhớ lại câu chuyện ngụ ngôn về trường học loài vật mà tôi từng đọc được. Câu chuyện được cho là của tác giả George Reavis.

Truyện kể rằng một hôm, các loài thú vật quyết định rằng chúng phải làm gì đó thật vĩ đại để giải quyết các vấn đề mà thế giới đang đối mặt. Và thế là chúng mở ra một trường học.

Tất cả loài vật đã thông qua một chương trình giảng dạy bao gồm: leo cây, chạy, bơi và bay. Để việc quản lý chương trình được dễ dàng hơn, mọi loài vật đều phải tham gia tất cả các môn học.

Và rồi:

Con vịt rất xuất sắc trong môn bơi lội, thậm chí là còn giỏi hơn cả thầy giáo. Nhưng nó chỉ đủ điểm đậu trong môn bay và rất tệ trong môn chạy. Vì vịt chạy rất chậm, nó phải ở lại trường sau giờ học và phải bỏ luôn cả bơi để luyện tập môn chạy. Việc này tiếp diễn cho đến khi màng chân của nó bị rách toạc khiến vịt chỉ đạt điểm trung bình trong môn bơi. Vì ở trường, điểm trung bình là chấp nhận được, nên chẳng ai lo lắng về điều đó trừ vịt.

Con ngựa dẫn đầu lớp trong môn chạy, nhưng nó gặp khó khăn lớn vào những giờ học leo cây.

Sóc thì rất giỏi trong môn leo cây, nhưng nó lại thất bại trong môn bay, khi thầy giáo yêu cầu phải bay từ dưới đất lên thay vì từ ngọn cây xuống. Nó bị chuột rút vì phải cố gắng quá sức và sau đó bị bốn điểm trong môn leo và hai điểm trong môn chạy.

Đại bàng là một đứa trẻ hư đốn và thường xuyên bị kỷ luật nặng nề. Trong giờ học leo trèo, nó vượt qua tất cả các học sinh khác và leo đến ngọn cây sớm nhất nhưng khăng khăng đòi sử dụng cách riêng của nó để đến đích chứ không phải dùng chân bám và leo từng bước như hướng dẫn.

Kết thúc năm học, bạn đoán xem con vật nào có tổng điểm cao nhất? Đó là lợn, một con vật hết sức kỳ dị. Dù chẳng học môn nào xuất sắc, nhưng nó có thể bơi, chạy, leo và bay mỗi thứ một chút, nên nó đạt điểm trung bình môn cao nhất và trở thành thủ khoa.

Loài cây thảo nguyên phản đối hệ thống đào tạo này vì ban quản lý nhà trường từ chối thêm môn đào hang vào chương trình giảng dạy. Chúng quyết định không tham gia vào trường học và cho lũ con học việc ở chỗ của một con lợn. Những con cây sau đó hợp tác với lũ chim và chuột túi, mở một trường học tư nhân, và đạt được thành công vang dội.

Câu chuyện này thường xuyên được các nhà giáo dục phương Tây sử dụng để minh họa cho sự phiến diện của giáo dục chính quy thông qua trường lớp. Các trường học chính quy từ cấp một đến cấp ba thường xếp lớp dựa trên tuổi tác và giảng dạy một số môn nhất định. Theo nhà giáo dục người Mỹ Leo Buscaglia, phương pháp này có không ít hạn chế. Một mặt, việc xếp lớp

dựa trên độ tuổi không đem lại lợi ích cho mọi học sinh, vì sự phát triển về thể chất và tinh thần của con người là khác nhau dù cùng chung độ tuổi. Mặt khác, sự đánh giá dựa trên một số môn học trong nhà trường không phát huy được thế mạnh của mỗi cá nhân và làm hạn chế sự phát triển toàn diện của con người.

Tại Việt Nam, giáo dục nhà trường còn nhiều bất cập vì phải chạy đua theo thành tích. Nhìn lại bản thân mình, tôi thấy điều này để lại những hậu quả nặng nề.

Thời mới vào cấp ba, tôi đăng ký thi chuyên văn vì hồi đó với tôi học văn dễ như uống nước. Mỗi đề bài đều tìm ý hay ý mới để viết, nên điểm văn cấp hai lúc nào cũng cao nhất lớp. Đâu vô trường chuyên, cứ tưởng học mà như chơi, ai ngờ tan tành giấc mộng.

Chương trình học nhồi nhét khủng khiếp, lớp 10 thì học chương trình lớp 11, lớp 11 thì học tiếp chương trình lớp 12, rồi 12 thì ôn lại những bài cũ. Ngày nào cũng có vài đề bài văn phải làm. Mỗi bài thơ truyện ngắn là ba, bốn bài tập làm văn khác nhau, hết đề này tới đề khác. Ý tưởng đâu mà đề ra liên tục như vậy, nên không còn cách nào khác tôi đành xào nấu những bài cũ, cắt xén ý này ý nọ lắp ghép vào với nhau. Thầy dạy môn chuyên (thành thật xin lỗi các thầy) lên lớp giảng bài theo từng ý, cứ như vậy mà chép vô như rô bốt. Bởi vì học là để thi, mà thi thì chấm bài theo ý. Nên ngay cả môn văn thầy cũng phải dạy theo công sức sao cho học sinh thi đậu, đủ ý đúng ý của người ra đề, chỉ biết chạy theo thôi chứ biết làm sao.

Cả năm học cứ chạy theo các kỳ thi, hết thi chuyên đề, lại thi đội tuyển trường, rồi thi học sinh giỏi tỉnh, đến thi Olympic 30/4, đến thi quốc gia. Mỗi lần gần tới kỳ thi, tôi toàn thức dậy lúc 2 giờ sáng để học bài. Nhiều khi mệt quá học không nổi, nên lên lớp kiểm tra đành nộp giấy trắng. Bây giờ đã qua mười mấy năm mà đôi khi nằm mơ vẫn thấy mình trễ thi, tới lộn phòng thi, không mặc quần áo đi thi, thật là ác mộng. Sau ba năm học chuyên văn, tôi thấy mình tàn tạ như giẻ rách, tình yêu với môn văn tan tác như lá nát sau mưa đông. Tôi trở nên căm ghét văn chương, và chuyển hướng sang học kinh tế.

Ba năm cấp ba tôi chẳng nhớ gì nhiều, chỉ nhớ mãi một điều. Đó là hồi học đội tuyển quốc gia, được học một người thầy đặc biệt. Nghe đồn thầy là một trong sáu thầy giáo dạy văn hay nhất Việt Nam một thời. Học thầy đâu có vài ba buổi mà tôi nhớ suốt đời. Thầy bảo khi phân tích một bài văn bài thơ nào đó mình phải chọn một con mắt. Con mắt đó là điểm ưng nhất trong bài

văn bài thơ, không cần theo ý ai, chỉ cần bản thân mình thấy thích là được. Phải tập trung làm rõ, phân tích nó, diễn giải tại sao mình thấy chỗ đó hay chỗ đó đẹp. Rồi từ đó lấy nó làm cái hồn, làm sợi chỉ xuyên suốt, lan tỏa nó ra, để biến nó thành điểm nhấn, đem sức sống cho bài viết của mình. Thầy ngày xưa học cùng thời với Lê Anh Xuân, Hoàng Nhuận Cầm và nhiều thi sĩ khác. Mỗi lần giảng tới bài thơ bài văn nào là thầy kể giai thoại về người đó, lũ học trò chúng tôi ngồi nghe như nuốt từng lời, ghi chép không nhiều mà cứ nhớ như in.

Bởi vậy, tôi thấy điều đầu tiên và quan trọng nhất để học tốt (mà các thầy cô lại thường bỏ qua) đó là cảm thụ. Như dạy văn, thì người dạy phải truyền cho học sinh cái tình yêu con chữ, cái hay cái đẹp của văn chương, cái chân thiện mỹ mà mỗi con người đều hướng tới, cái sinh động đầy màu sắc mà văn học phản ánh từ cuộc sống con người. Hay dạy toán, thì cái cần làm là nuôi dưỡng niềm đam mê logic, ứng dụng của toán học vào thực tế, vẻ đẹp của toán học. Nhưng thử hỏi có mấy ai làm được vậy. Vất vả với lương giáo viên ba cọc ba đồng, vừa dạy ở trường vừa lo dạy thêm, rồi vất óc với các thành tích chỉ tiêu, phải nâng điểm cây số ảo để có bảng điểm đẹp đăng báo cáo với cấp trên. Đó là chưa kể thời xưa "chuột chạy cùng sào mới vào sư phạm". một số thầy cô không đủ điểm vào trường khác nên mới học sư phạm chứ đâu phải là vì tình yêu bụi giảng và tâm huyết với sự nghiệp giáo dục. Có người bạn bảo thấy tôi viết còn hay hơn cô giáo dạy văn. Tôi cười nghĩ, vì mây cô giáo mà bạn thấy không có đủ tình yêu với văn chương đó thôi. Hoặc tình yêu đó vốn không hề tồn tại, hoặc tình yêu đó bị bào mòn bởi thực tế khắc nghiệt của cuộc sống. Không có tình yêu thì làm sao viết hay giảng hay, không có tình yêu thì làm sao truyền thụ được tình yêu tới lũ học trò. Bởi vậy có không biết bao nhiêu đứa học trò như tôi, theo đuổi vì sở thích, mà từ bỏ vì kiệt quệ và vỡ mộng. Những ngày trong nhà trường không những không bồi đắp tình yêu với văn chương mà còn tàn phá nó nữa. 1

Nghĩ lại, đó chính là điểm yếu của hệ thống giáo dục hiện thời. Thay vì uơm mầm tình yêu với tri thức cho học trò thì lại hủy hoại nó. Thay vì nuôi dưỡng sự sáng tạo thì lại bóp chẹt cho nó chết đi. Nhà giáo dục người Mỹ Neil Postman từng nói: "Trẻ em đến trường với những dấu chấm hỏi và ra trường với những dấu chấm hết." Trường học truyền thông đôi khi làm thui chột đi khả năng tò mò, và lòng ham hiểu biết. Ở Việt Nam tình hình càng bi đát hơn. Từ nhỏ học trò đi học đã được dặn dò phải học giỏi đăng sau này mới có công ăn việc làm, để lo cho gia đình phụng dưỡng cha mẹ. Chẳng thấy ai dặn hãy học vì tình yêu tri thức. Tốt nghiệp cấp ba thi vào đại học cứ chọn đại ngành nào dễ kiếm việc làm. Rồi học xong bốn năm đại học cũng chẳng biết mình thích gì muốn gì, tự hỏi ta sẽ làm chi đời ta. Rồi đâm đầu đi làm

kiến ăn qua ngày. Rồi lấy vợ lấy chồng, sinh con đẻ cái, rồi già đi. Rồi nằm trên giường bệnh nghĩ lại thời trai trẻ, nhớ ôi ta cũng đã một thời ước được làm kỹ sư nông nghiệp, ta đã một thời mơ mộng làm nhà văn, ta đã một thời muốn làm nhạc sĩ, vũ công, làm thợ chụp ảnh, làm đầu bếp... Rồi lại tự hỏi: ta đã làm chi đời ta. Thế rồi cũng chết đi. Than ôi, kiếp người thử hỏi chỉ như vậy thôi sao?

Mỗi kỳ thi đại học đến, tôi lại thầm chúc các em sĩ tử chân cứng đá mềm, chúc các em kiên cường dũng cảm. Đường đời còn rộng và dài lắm. Đậu đại học chẳng khẳng định được gì, rớt đại học biết đâu là điềm phúc. Đừng học vì trào lưu, hãy học vì ham thích. Theo đuổi tri thức đích thực, khám phá đam mê bản thân. Chú ý tới những điều mà xã hội và gia đình vẫn hay khuyên bảo, chưa chắc chúng là tốt nhất cho em. Hãy bảo trọng!

HỌC HAY LÀ KHÔNG HỌC

"Bất kì ai đừng học tập đều già, dù anh ta ở tuổi hai mươi hay tám mươi."
(Henry Ford)

Minh nhắn tin cho tôi, sự bối rối hiện lên trong câu chữ. Em chán ngán chương trình học ở trường, chẳng có hứng thú với bất kỳ môn học nào. Bỏ bê việc học một thời gian, em thấy vừa tội lỗi vừa mệt mỏi, vì không có bất kỳ động lực nào để học tiếp. Em muốn nghỉ học ở trường để làm việc khác.

Minh không phải là trường hợp hiếm gặp. Từng làm công tác tư vấn hướng nghiệp cho nhiều bạn trẻ, tôi gặp không ít bạn trẻ như Minh. Họ thấy việc học ở trường không có ý nghĩa gì, nên chán nản bỏ học, hoặc bảo lưu kết quả học tập.

Điểm chung mà tôi nhận thấy ở những người trẻ này là gì?

Đó là sự mất niềm tin vào hệ thống giáo dục. Chương trình đào tạo nhằm chán, không có ứng dụng thực tế, học xong không biết để làm gì. Kết quả là có không ít người bỏ học giữa chừng. Người học dở nghỉ học cũng có mà người học giỏi nghỉ học cũng không thiếu. Đôi khi tôi cũng không khỏi tự hỏi, ngày xưa tốt nghiệp đúng hạn, được cấp bằng đại học, hóa ra là do mình hèn, không dám bỏ học, hay vì mình đã đủ kiên nhẫn để theo đến cùng? Hay là, vì mình luôn giữ được niềm tin ngây thơ vào nền giáo dục nước nhà?

Nói về bỏ học giữa chừng, ai cũng nhắc đến Bill Gates và Steve Jobs, hai huyền thoại từng bỏ dở việc học ở các trường đại học danh tiếng. Với một số người bạn từng bỏ dở việc học quanh tôi, nếu họ cứ tiếp tục đi học làng nhàng như bao người, chưa chắc gì bây giờ họ đã gây dựng được những cái mà học đang có. Nhưng, nói đi thì cũng phải nói lại, mỗi năm trên thế giới có không biết bao nhiêu triệu sinh viên bỏ học, mà số lượng làm nên sự nghiệp lẫy lừng như Bill Gates hay Steve Jobs thì chỉ đếm được trên đầu ngón tay. Bạn bè tôi cũng thế, để được như bây giờ, họ cũng đã trải qua những quãng thời gian nhiều chông gai khôn khó.

Tôi không hề phản đối việc bỏ học ở trường. Theo cuốn sách *Bàn về tự do* của John Stuart Mill, mỗi người đều có quyền sống theo ý thích của mình, miễn sao không ảnh hưởng đến quyền sống của người khác. Việc bỏ học hay tiếp tục hoàn tất chương trình học tập là quyết định cá nhân của mỗi người. Nhưng không phải cứ thấy người này nghỉ học làm nên nghiệp lớn thì mình cũng sẽ làm được như vậy. Cũng như không phải trường học này tốt cho người này thì cũng tốt cho người kia. Không phải cái gì hợp với người ta cũng hợp với mình. Cho nên khi gặp các trường hợp cân tư vấn về học tập, đối với bạn này thì tôi gật gù, có lẽ điều này là tốt nhất cho em. Còn đối với bạn kia thì tôi nhấn ngược lại: "Điều quan trọng đối với em bây giờ là tốt nghiệp đại học." Quyết định bỏ dở việc học là một việc đầy can đảm và đi kèm rất nhiều khó khăn sau đó, nên ta phải cân nhắc rất kỹ trước khi thực hiện.

Nhưng làm thế nào để biết lúc nào là nên nghỉ học lúc nào thì không?

Bỏ qua tầm quan trọng của tấm bằng trong một xã hội trọng bằng cấp như Việt Nam, thì có nhiều điều ta cần cân nhắc trước khi quyết định bỏ học.

Đầu tiên, quyết định nghỉ học thường xuất phát từ việc quá chán nản với chương trình học ở trường. Một số bạn thấy mình không hứng thú gì với ngành học của mình và quyết định nghỉ. Mặc dù họ chưa có dự định rõ ràng sẽ làm gì khi nghỉ học. Hoặc có dự định mơ hồ rằng nghỉ để làm điều mình thích, hoặc dành thời gian cho việc khác ưu tiên hơn. Nhưng sau khi nghỉ học ở trường, với khoảng thời gian trống đột ngột như vậy, có bao nhiêu người tận dụng một cách tốt nhất thời gian của họ, hay lại sa đà vào ngủ nướng, chơi game, facebook, và những việc vô bổ tốn thời gian khác. Rồi cuối cùng kế hoạch đặt ra thì không tới đâu mà đến cả tấm bằng cũng không có. Những người như Bill Gates, Steve Jobs, Warren Buffet, Mark Zuckerberg...đều bỏ học đại học, nhưng họ bỏ sau khi đã xác định được hướng đi cho mình. Do vậy, với những trường hợp muốn nghỉ học chỉ đơn

thuần vì chán, mà không có một dự định cụ thể rõ ràng, thì tôi cho rằng không nên bỏ hẳn việc học chính khóa.

Một số bạn khác mà tôi gặp nghỉ học để thi lại, chuyển học lại một ngành khác, một lĩnh vực khác mà họ thấy hứng thú hơn. Người đang học báo chí thích nhảy qua học làm phim. Người đang học y dược muốn chuyển sang tìm hiểu về đầu tư ngoại hối. Một em đang học kế toán nhưng thích làm du lịch. Còn em khác đang năm nhất sư phạm lại muốn học kinh doanh. Tất cả họ đều có chung một câu hỏi: Có nên chuyển sang học ngành yêu thích không?

Điều đó cần xác định là: Ngành mà họ muốn chuyển qua có thực sự phù hợp với họ không? Hay đó chỉ là ý thích, là cảm xúc bùng bột nhất thời. Giả sử nghỉ học chỗ này nhảy qua chỗ khác, thì có chắc gì mình sẽ thích học hơn và theo đuổi đến cùng không. Hay lại chán nản rồi muốn nghỉ tiếp, để rồi rơi vào một cái vòng luẩn quẩn không lối thoát.

Một cách đơn giản để phân nào hiểu được mình có phù hợp với ngành học mới không, là hỏi. Tìm kiếm những người hiện đang học ngành đó, có thể là bạn mình, bạn của bạn mình, con cái của bạn của cha mẹ mình, hay bất kỳ người nào đang học ngành đó mà bạn biết. Hãy hỏi xem giáo trình của họ gồm những môn gì. Họ thích và không thích chương trình học chỗ nào. Cảm nhận của họ ra sao. Họ nghĩ để học tốt ngành đó cần những tiêu chí gì. Và xác định xem mình có những khả năng, sở trường, tính cách gì phù hợp với ngành học mà mình muốn theo đuổi. Sau khi tìm hiểu xong thì ta sẽ có được chút thông tin để xác định rằng mình có sẵn sàng theo học ngành đó hay không.

Điều mâu thuẫn ở đây, là nhiều người trong chúng ta tuy chán nản và mất niềm tin vào trường học, nhưng trong tiềm thức vẫn quá phụ thuộc vào giáo dục truyền thống.

Chúng ta vẫn giữ tư duy rằng phải đi học ở trường lớp, phải có bằng cấp chứng chỉ, phải được đào tạo bài bản thì mới có thể làm được trong một ngành nào đó. Và cũng vì sai lầm đó, nên học sinh sinh viên thì chỉ chăm chăm tìm mọi cách làm sao để học thật giỏi ở trường. Còn cha mẹ thì tìm hết thầy này đến lớp nọ để cho con đi học thêm, cũng chỉ với mục đích đạt điểm thật cao ở lớp chính khóa. Thời gian học ở nhà cũng chỉ để bổ sung, phục vụ cho việc học ở trường.

Vậy nên hãy nhắc tới việc bỏ học là nhiều người nhầm tưởng rằng tất cả sự học kết thúc ở đó. Nên cũng nảy sinh tâm lý sau khi tốt nghiệp ra đời là thờ

dài hân hoan, quăng hết sách vở vào góc nhà, nhảy ra đi làm. Sáng mở mắt ra đi, tối về lăn ra ngủ, dừng việc bổ sung kiến thức, nên càng ngày càng thụt lùi. Và rồi chúng ta hụt hẫng trước thực tế phũ phàng rằng kết quả học tập xuất sắc chẳng mấy liên quan tới thành công trong sự nghiệp. Chúng ta ngỡ ngành nhận ra bằng cấp không phải là tấm vé thông hành trên chuyến tàu đi đến cuộc đời mơ ước.

Chúng ta hay nhầm lẫn rằng giáo dục truyền thống thông qua nhà trường là con đường duy nhất. Trên thực tế, nó là cách phổ biến nhất, nhưng không phải là duy nhất, càng không phải là cách hoàn hảo nhất. Việc học chính khóa ở trường không phải là tất cả sự nghiệp học hành. Giáo dục truyền thống có điểm lợi nhưng cũng có điểm bất lợi. Điểm lợi của giáo dục truyền thống từ nhà trường là ta sẽ được đào tạo một cách bài bản có hệ thống, với nhiều lý thuyết, xây dựng nền tảng vững chắc và từ từ đi lên như mô hình kim tự tháp. Bất lợi lớn nhất của nó là hạn chế sự phát triển tối đa tiềm năng của mỗi cá nhân.

Trường học không phải là mô hình giáo dục hoàn hảo. Ngày càng có nhiều cá nhân, gia đình và tổ chức khác nhau trên thế giới tìm hiểu những phương pháp giáo dục thay thế cho phương pháp truyền thống thông qua nhà trường. Có thể kể đến các phương pháp như tự học, học ở nhà, thoát trường học, giáo dục cấp tiến. Phương pháp giáo dục mở thông qua các trang web MOOC cũng khá phổ biến ở thế giới phương Tây, nhưng vẫn chưa được người Việt ta quan tâm chú ý. Là một người tự học, tôi nhận thấy điểm mạnh của phương pháp này là tiết kiệm được thời gian, học những gì mình thích và thực hành theo ý mình. Người tự học đôi khi không học rộng mà học sâu. Nếu thích, họ có thể bỏ qua các bước đào tạo cơ bản, và đào sâu vào một mảng mình quan tâm rồi tự thực hành để nâng cao kỹ năng. Nhưng bất lợi của nó là đòi hỏi kỷ luật bản thân, mình tự dạy mình, cần sự chủ động từ chính mình rất lớn chứ không phải tiếp thu kiến thức thụ động như giáo dục truyền thống.

Thực tế ngày nay không ít người tự học, tự dạy mình một lĩnh vực mới và kiếm sống tốt bằng nghề đó, mặc dù nó hoàn toàn không liên quan gì đến chuyên ngành đào tạo của mình. Kiến Long, một người bạn tôi tốt nghiệp thạc sĩ viễn thông ở Pháp nhưng muốn làm giáo dục nên về Việt Nam mở trường chuyên dạy kỹ năng mềm cho trẻ em. Một người bạn khác, học quản trị kinh doanh xong chuyển sang làm quay phim chụp ảnh, vừa học vừa làm. Trang, một cô bé dễ thương học kinh tế giờ tự thiết kế cắt may quần áo và bán đồ mình may được. Tôi học ngoại thương xong giờ làm nghề viết. Những trường hợp như thế tôi kể hoài cũng không hết.

Để chuyển đổi thành công, chúng tôi tự dạy mình ngành nghề mới, tự học lấy nghề, phát triển tay nghề bằng cách thử làm. Sau một thời gian tay nghề vững, đó là lúc thực hiện cú nhảy rẽ ngang làm theo đam mê của mình. Hoàn toàn không đợi phải học theo bài bản, hay học từ nhà trường.

Nhị Đặng, cô bạn tôi quen trong một chương trình cho người trẻ, chia sẻ về quá trình thực hiện "cú nhảy đam mê" của mình. Là một designer có tiếng, Nhị hiện đang làm việc tự do chủ yếu dựa trên kỹ năng chụp ảnh và làm phim. Nhưng cô bạn này vốn tốt nghiệp ngành Marketing, đại học Kinh tế. Từ nhỏ bạn đã mê các chuyển động hoạt hình, phim ảnh. Đến năm thứ ba đại học thì bạn quyết định tự học về thiết kế để thỏa niềm yêu thích. Sau đó bạn tự mày mò, lên các trang mạng về phim ảnh, tìm hiểu về cách dựng video, hiệu ứng. Bạn vẫn tốt nghiệp Kinh tế để hoàn thành bằng đại học, nhưng sau đó quyết định theo con đường mình đã chọn. Bạn vừa làm vừa học bằng cách nhảy vào lĩnh vực thiết kế với nhiều công việc cho các tạp chí khác nhau như *Elle*, *F fashion*, *Soul Academy*, *Womanhealth* trong suốt mấy năm liền. Công việc không hạn chế thời gian và địa điểm cố định nên Nhị vừa làm vừa có thể đi du lịch nhiều nơi trên thế giới. Trong thời gian vừa làm vừa đi du lịch, bạn quen thêm nhiều người nổi tiếng trong giới dựng phim cùng chung sở thích về phim ảnh và du lịch. Từ đó, tay nghề của bạn ngày càng được nâng cao, và bạn xây dựng được một nền tảng vững vàng với đam mê của mình. Phim ngắn *Lost in Indonesia* do bạn làm được lọt vào Staffpick của trang web chia sẻ video nổi tiếng Vimeo và nhận được sự quan tâm của rất nhiều du khách quốc tế.

Mark Twain từng viết rằng: "Một số người có được nền giáo dục mà không cần đi học. Những người khác thì có được nó sau khi đã ra khỏi trường." Còn Haruki Murakami thì viết: "Trường học là thế đấy. Điều quan trọng nhất ta học được ở trường là cái sự thật rằng những điều quan trọng nhất ta lại không học hỏi được ở trường." Bạn đọc thân mến, xin bạn đừng nghĩ rằng tôi có thù hằn truyền kiếp với trường học hay là một kẻ học hành không ra gì nên mới chán ghét trường lớp đến thế. Thực tế hoàn toàn ngược lại, nếu theo như câu chuyện về trường học loài vật, thì từ nhỏ tới lớn tôi luôn là một con lươn được rất nhiều huy chương. Tôi chỉ muốn nhấn mạnh một điều rằng: Trường học trên thực tế không đóng góp nhiều vào việc giáo dục cho con người như chúng ta vẫn tưởng.

Một điều khác tôi muốn nhấn mạnh là: Những người xuất sắc đều là những người tự học. Họ có thể được đào tạo bài bản trong một chừng mực nào đó, nhưng họ toàn đào sâu nỗ lực mày mò tìm kiếm, tự bổ sung kiến thức cho những gì mình còn thiếu, chứ không ỷ lại, phụ thuộc vào giáo dục nhà

trường. Điển hình của những người tự học là Abraham Lincoln, Michael Faraday, Charles Darwin, Thomas Edison và Leonardo da Vinci. Họ không quan trọng mình có bằng cấp hay không. Họ tự học, tự phát triển bản thân suốt cả đời mình. Với kỹ năng tự học xuất sắc và khả năng nắm bắt vấn đề một cách nhanh chóng, họ không mất quá nhiều thời gian để có được kiến thức sâu rộng.

Do vậy, tiếp tục hay bỏ dở việc học ở trường không phải là điều quan trọng. Mấu chốt mà ta cần ghi nhớ là luôn chủ động và tích cực trong việc tiếp thu, trau dồi tri thức, kể cả có học ở trường hay không. Bỏ học không quyết định thành công hay thất bại của bạn. Nhưng nếu bạn không biết tự học cả trong và sau khi rời khỏi ghế nhà trường thì bạn sẽ cảm chắc thất bại.

1. ĐIỀU ĐƠN GIẢN GIÚP TÔI SỐNG TỐT HƠN

"Hãy làm điều gì đó có ích thay vì chỉ giết thời gian. Bởi vì thời gian đang dần giết bạn"

(Paulo Coelho)

Gia nhập vào cộng đồng của những người tự học, ta sẽ thấy họ có nhiều mẹo vặt được gọi là life-hack, những cách khác nhau để tiếp thu kiến thức, tận dụng thời gian và phát triển bản thân. Bản thân là một người tự học, tôi cũng có một số phương pháp của riêng mình. Sau đây tôi xin chia sẻ với bạn đọc một số mẹo vặt đơn giản, giúp cuộc sống của tôi được cải thiện tốt hơn.

1. Nói không với ti vi.

Có một câu nói hài hước của Groucho Marx là: "Tôi thấy ti vi mang tính giáo dục rất cao. Mỗi khi có ai đó bật ti vi lên, tôi liền đi qua phòng khác và đọc một quyển sách."

Nhà đầu tư người Mỹ James Altucher có một câu nói khác: "Bật ti vi lên là tất cả thế giới."

Tiểu thuyết gia Stephen King thì lại nói: "Để trở thành một nhà văn tốt, thì hãy rút phích cái ti vi của bạn, quấn dây quanh ti vi, và quăng nó vào nhà kho."

Một số nghiên cứu khoa học đã chỉ ra rằng việc xem ti vi quá nhiều làm chậm đi hoạt động của bộ não con người và làm giảm mức độ thỏa mãn trong cuộc sống. Từ lâu tôi đã loại bỏ ti vi ra khỏi cuộc sống của mình.

Vấn đề của các chương trình ti vi hiện giờ là quá nhiều quảng cáo, thừa mứa giải trí và quá ít kiến thức. Không phải ti vi không có những chương trình bổ ích. Nhưng điểm bất lợi của nó là ta phải sắp xếp thời gian để xem chương trình mình thích, thay vì xem vào lúc rảnh rỗi. Và sau khi chương trình đó kết thúc, theo quán tính, ta rất dễ ngồi lì ở đó và chuyển hết kênh này đến kênh khác để xem tiếp. Thế là vài giờ đồng hồ mỗi ngày đi tong. Ta đi học, đi làm, về nhà, ăn tối, ngồi trước ti vi đến khi mắt điu lại, rồi đi ngủ. Bảo sao người ta không có thời gian để làm những điều mình thích.

Tôi từng đọc được một câu thế này: Khoảng thời gian từ 8 giờ tối đến 10 giờ tối mỗi ngày sẽ quyết định chúng ta trở thành người như thế nào. Cho nên tôi không thể bỏ thời gian đó ra chỉ để xem ti vi, nó quá lãng phí. Tôi vẫn xem các chương trình truyền hình nào mình thấy bổ ích. Nhưng tôi không dành thời gian cố định để chào đón các chương trình đó trên ti vi, mà lên mạng xem khi nào tôi rảnh.

2. Đi ngủ trước nửa đêm.

Dân Mỹ thường truyền tai nhau câu nói: *Nothing good happens after midnight* - chẳng có gì tốt đẹp xảy ra sau nửa đêm, phỏng lại câu thoại: *Nothing good happens after 2 A.M.* trong loạt phim truyền hình nổi tiếng *How I met your mother*.

Thực tế là không có điều gì tốt lành xảy ra sau nửa đêm, cả bên ngoài lẫn bên trong cơ thể. Sau 12 giờ đêm, kẻ xấu thường lợi dụng thời cơ thực hiện mưu đồ của mình, cướp của, giết người, bắt cóc... Còn bên trong cơ thể, thì lúc này đầu óc con người đã mụ mẫm và thân thể đã đờ đẫn, hoạt động không còn được sáng suốt, mà lại dễ nảy sinh những suy nghĩ u tối.

Các nhà khoa học đã chỉ ra rằng từ khi sinh ra con người đã có một số lượng tế bào thần kinh nhất định, và chúng chỉ giảm đi theo thời gian chứ không tăng lên. Việc thức khuya lâu dài làm chết các tế bào thần kinh, gây giảm trí nhớ và là nguyên nhân cho các chứng bệnh khác.

Do vậy, ngay từ nhỏ, tôi đã được má mình tập cho thói quen đi ngủ sớm. Hồi còn ở chung với ba má, ăn cơm xong, làm bài tập về nhà, khoảng 9 giờ tối là tôi lên giường đi ngủ. Cho nên bây giờ tôi thường đi ngủ rất sớm. Cứ 8 giờ

tôi là ngáp ngắn ngáp dài, 9 giờ tôi là mắt nhắm mắt mở, 10 giờ tôi là đã nằm yên vị trên giường. Bạn bè thường trêu chọc khi nào gà lên chuồng là tôi cũng lên giường. Kệ, giấc ngủ là quan trọng, cái gì còn lại thì để mai tính.

3. Thức dậy lúc bình minh.

Bởi vì tôi ngủ lúc 10 giờ tối, nên tôi thường dậy vào 4 giờ sáng. "Trời, làm gì thức sớm vậy?" bạn có thể hỏi. À, có nhiều việc để làm lắm.

Từ 4 giờ tới 6 giờ sáng là những giờ linh thiêng tôi dành cho chính mình. Tôi ngồi thiền, đọc sách, viết lách, nghiên cứu tài liệu hoặc xem những thông tin truyền cảm hứng và ý tưởng cho bản thân. Sáng sớm là khoảng thời gian yên tĩnh mà ta không bị làm phiền hay phân tâm bởi những thứ xung quanh. Đầu óc con người cũng thường hoạt động mạnh mẽ và sáng suốt nhất. Nên tôi dành những giờ đầu tiên của ngày mới cho các công việc phát triển bản thân và làm những gì mình yêu thích. Cũng nhờ tận dụng khoảng thời gian sáng sớm mà tôi mới có thể vừa đi làm toàn thời gian, vừa viết xong quyển sách đầu tay, vừa hoàn thành khóa học làm giáo viên yoga trong một thời gian ngắn.

Dĩ nhiên là không nhiều người muốn thức dậy lúc 4 giờ sáng. Thực tế thì tùy cơ địa mỗi người mà ta có xu hướng thức khuya hoặc dậy sớm. Tuy nhiên, việc đặt đồng hồ để dậy sớm hơn mỗi ngày và dành thời gian để chạy bộ hay tập thể dục là một việc nên làm. Thử tưởng tượng thay vì thức dậy sát giờ, cuống cuống vệ sinh rồi chạy đi học đi làm, bạn thức dậy sớm hơn một tí, vận động cơ thể cho đổ mồ hôi, ngồi đọc một vài trang sách, ăn sáng rồi làm việc hay học hành. Một ngày mới sẽ bắt đầu rất sáng khoái.

Cũng giống như các thói quen khác, nếu muốn dậy sớm, ta chỉ cần luyện tập để tạo thói quen. Không cần bắt đầu quá tham vọng. Chỉ cần bắt đầu bằng cách đặt đồng hồ báo thức sớm hơn 15 phút so với bình thường, và cố gắng dậy đúng thời gian đó. Chỉ 15 phút thôi, tự nhủ với bản thân để cố gắng tuân theo thời gian biểu mới. Rồi sau khi đã thấy thoải mái với quãng thời gian này, ta tăng lên thành 30 phút. Nếu dậy sớm hơn 30 phút mỗi ngày, thì một tuần bạn có thêm gần bốn giờ trống để đầu tư cho bản thân. Ta không bao giờ thiếu thời gian để làm điều mình thích.

4. Bớt đọc báo và tạp chí.

Trong quyển sách *Tôi tự học*, học giả Nguyễn Duy Cần có phân tích rất cụ

thê tại sao không nên đọc báo. Trước hết, xin lỗi bạn bè của tôi những người đang làm báo. Có không ít các tờ báo cho ra các ấn phẩm chất lượng tốt. Có rất nhiều nhà báo tâm huyết với nghề, cố gắng cung cấp kiến thức, thông tin xác thực cho độc giả. Tuy nhiên, vì một tờ báo thường là cơ quan phát ngôn của một tổ chức nào đó, nên khi truyền đạt thông tin, nó thường mang quan điểm và cái nhìn của đơn vị mà nó đại diện. Mặt khác, ngày nay, thiếu số những tờ báo chính thống, cung cấp thông tin trung thực và khách quan đã bị vùi dập bởi hàng tấn những trang thông tin lá cải, lộ hàng, giật gân, giải trí và nhiều thứ vô bổ khác.

Nghe theo lời khuyên của cụ Nguyễn Duy Cần, tôi không đọc báo nhiều. Buổi sáng đọc lướt qua rất nhanh các tờ báo để nắm tin tức trong ngày, và đánh dấu lại những bài báo có vẻ chất lượng để dành đọc lúc cuối ngày. Tôi không bao giờ ngồi ôm tờ báo gặm nhấm từng chữ một hoặc lang thang báo mạng đọc hết bài này đến bài khác. Thực tế là bây giờ không cần đọc báo mà chỉ cần lướt qua mạng xã hội cũng biết được khá nhiều thông tin. Những bài báo phân tích tốt nhất hay tin tức nóng hổi nhất luôn được nhiều người chia sẻ. Muốn biết thông tin mới chỉ cần đọc những bài được chia sẻ bởi những người có độ tin cậy cao.

Thay vì đọc báo, tôi đọc blog. Khác với báo chí mang tiếng là khách quan mà sự thật là chưa hẳn thế, các bài blog được xác định rõ ràng hoàn toàn là của chủ quan người viết. Blog có những ưu điểm mà báo chí không bù lại được, mỗi trang blog thường chú trọng một vài lĩnh vực cụ thể, đưa cho ta rất nhiều mẹo hay, nhiều trải nghiệm cá nhân, cảm xúc riêng tư của người viết đối với sản phẩm, dịch vụ, địa điểm... mà ta quan tâm. Và khi cần tôi dễ dàng lọc bỏ được những yếu tố mang tính cá nhân để lấy thông tin thiết yếu.

Blog của những người thành công, nổi tiếng hay các chuyên gia thường chia sẻ rất nhiều bí kíp, kỹ năng hoặc thông tin có giá trị, với quan điểm góc nhìn của họ, cho ta nhiều kiến thức trong quá trình tự học, hiểu rõ hơn về con đường đi lên của họ và định hướng lại suy nghĩ của bản thân. Quan trọng là tìm đúng blog để theo dõi.

5. Tận dụng thời gian di chuyển.

Người ta thường tôn trung bình một giờ đến hai giờ đồng hồ cho việc di chuyển hằng ngày. Bạn thường làm gì trong khoảng thời gian ấy? Dùng nốt những lúc di chuyển cho việc phát triển bản thân thì thật là nhất cử lưỡng tiện.

Thời gian lái xe trên đường sẽ là thời gian để tôi động não, sắp xếp hoặc bổ sung ý tưởng cho một bài viết bào đó. Nhiều bài viết của tôi được nảy ra và hoàn thiện trong lúc tôi đi trên đường. Trong quyển sách *How to live 24 hours a day* (tạm dịch: Làm thế nào để sống 24 giờ một ngày), tác giả Arnold Bennett cũng đề cập: Dành thời gian di chuyển đi làm buổi sáng để suy nghĩ một cách sâu sắc một chủ đề nào đó là cách tốt nhất để rèn luyện bộ não của bạn.

Một cách khác để tận dụng thời gian di chuyển là nghe podcast. Tôi thường lên mạng tải về các podcast của những chương trình mình quan tâm và lưu lại trong điện thoại để nghe mỗi sáng khi đi làm. Đặc biệt là những chương trình đối thoại với các chuyên gia trong các lĩnh vực khác nhau, hoặc tin tức trên thế giới, và bình luận của nhiều bên liên quan. Ba mươi phút lái xe đi làm mỗi sáng là vừa đủ thời lượng cho một podcast, vừa nghe để nắm thêm thông tin mới, vừa để luyện tiếng Anh.

6. Tránh xa những thứ có hại cho sức khỏe.

May mắn có bạn bè toàn những người quan tâm chăm sóc sức khỏe, nên tôi cũng luyện tập được khá nhiều thói quen có lợi cho sức khỏe. Ví dụ như chỉ uống nước lọc, không uống các loại nước uống đóng chai khác, cũng không dùng đá lạnh. Tất cả các loại nước ngọt, nước giải khát tràn ngập trên thị trường đều chứa nhiều hóa chất. Hạn chế ăn những thực phẩm quá ngọt hoặc quá mặn. Không ăn sô cô la và sử dụng ít những sản phẩm có đường, vì đường khiến cho cơ thể mệt mỏi. Hạn chế thức ăn có nguồn gốc động vật, giữ chế độ dinh dưỡng chứa nhiều rau xanh, củ quả, trái cây, ngũ cốc. Và nếu được thì chuyển sang ăn chay.

Cơ thể là ngôi đền nuôi dưỡng tâm hồn con người. Chúng ta sinh ra trên thế giới này, mỗi linh hồn đều có một sứ mệnh. Cơ thể ta, thân xác ta là nơi cư ngụ của linh hồn, của tâm trí. Thân ta là phương tiện để thực hiện sứ mệnh của mình, truyền tải những ý tưởng của mình, chia sẻ những giá trị và giúp ích cho cuộc đời. Chúng ta có thể thay đổi quần áo, nhà cửa, xe cộ, công việc, sự nghiệp, người yêu, vợ chồng. Nhưng cơ thể là thứ sẽ đi theo ta suốt cả đời mà ta không thể thay đổi được. Nếu không quan tâm chăm sóc đến cơ thể, làm sao ta có thể sống một cuộc đời vui tươi hạnh phúc và hoàn thành những gì mình mơ ước?

7. Luôn mang theo một quyển sách bên mình.

Luôn mang theo một quyển sách bên mình là thói quen của nhiều người thành đạt. Trong quyển *On writing* (tạm dịch: Bàn về viết) của Stephen King, tác giả chia sẻ rằng đây là một trong những cách khiến ông phát triển trong sự nghiệp viết văn của mình. Trong cuộc sống có lúc nào mà ta không chờ đợi một cái gì đó. Chờ mẹ đi siêu thị, chờ bạn đến ăn tối hoặc cafe, chờ phỏng vấn, chờ khám bệnh, xếp hàng chờ mua đồ, chờ mọi người đến đủ cho một cuộc hẹn. Tranh thủ những khoảng thời gian đó để đọc vài trang sách thay vì thụ động để thời gian trôi qua, cứ mỗi ngày một một chút như vậy, một tuần ít nhất cũng thêm được vài giờ để đọc sách. Và kiến thức của ta tăng lên rất nhiều.

8. Không sa đà vào trò chơi điện tử.

Một người bạn của tôi bảo từ nhỏ đến lớn cậu không bao giờ chơi trò chơi điện tử. Vì bạn ấy có một người cha cực kỳ nghiêm khắc. Ngày xưa, khi phong trào chơi điện tử mới bắt đầu rộ lên, bạn bị cấm tiệt nên chẳng bao giờ được chơi. Mỗi lần được 10 điểm hay đứng nhất lớp, thì bạn ấy mới được ba thưởng bằng cách cho ra hàng điện tử...ngó người ta chơi trong vòng 15 phút. Vậy nên khi lớn lên cậu ấy không bị nghiện chơi điện tử như bọn con trai cùng lứa. Không biết có phải nhờ vậy mà bạn tôi lanh lợi và giỏi giang hơn hầu hết những người cùng tuổi hay không.

Cái gì cũng vậy, có mặt lợi mặt hại. Nhưng nếu nhiều quá thì sẽ lợi bất cập hại.

Thử tưởng tượng một anh chàng mê chơi điện tử, kết hôn rồi vẫn cày vài ván *Dota* hay *Liên Minh Huyền Thoại* trước khi đi ngủ. Mỗi đêm anh đeo tai nghe cắm mặt vào laptop chiến cùng lũ bạn rồi thỉnh thoảng hét lên, nào là giết nó, sao ngu dữ, rồi nói tiếng "Đan Mạch"... Vợ anh ngao ngán ngồi ôm ti vi, rồi một mình đi ngủ trong đợi chờ mòn mỏi. Thật là một cảnh tượng đầy chán nản.

9. Chia sẻ thông tin.

Nhiều bạn bè tôi không có tài khoản Facebook. Rất nhiều người khác hầu như chẳng chia sẻ gì trên các trang mạng xã hội, không blog, không Facebook, không Twitter, không Instagram. Tôi có thể hiểu vì sao, mạng xã hội thường quá ồn ào không phù hợp cho sự rèn luyện trí óc và tinh thần con người. Nhiều người tài năng lựa chọn mai danh ẩn tích khỏi thế giới mạng, sống hài lòng với chính mình và không có nhu cầu thể hiện bản thân, liên lạc

hay giải trí qua mạng xã hội. Tôi cũng đã từng một thời như vậy. Nhưng từ khi tôi chia sẻ nhiều hơn qua blog, qua Facebook hay các trang mạng xã hội khác, tôi nhận ra rằng điều này cũng có nhiều điểm hay của nó.

Thứ nhất, những chia sẻ của tôi được đón nhận, được đồng tình, phần nào giúp tôi tự tin và thoải mái bộc lộ bản thân nhiều hơn. Thứ hai, qua những chia sẻ trên mạng này, tôi quen thêm nhiều bạn bè, những người tài giỏi và dễ thương, giúp cuộc sống của mình phong phú và vui vẻ hơn. Thứ ba, khi chia sẻ những điều bổ ích với người khác, tôi cũng nhận lại được những thông tin bổ ích tương tự. Nhiều người chia sẻ với nhau, thế là mọi người cùng tiến bộ. Chia sẻ thông tin cực kỳ có lợi.

10. Điều cuối cùng này là của bạn.

Bạn có bí quyết gì giúp cuộc sống tốt hơn? Hãy chia sẻ để chúng ta cùng hoàn thiện nhé.

TỰ SỰ CỦA MỘT NGƯỜI HỌC NGOẠI THƯƠNG

"Tuổi thanh xuân thường bị phí phạm khi người ta còn trẻ."

(George Bernard Shaw)

Một cô bé sinh viên từng kể với tôi về câu chuyện thi đại học của mình.

Em bảo những năm phổ thông em học rất giỏi, lúc nào cũng đứng đầu khối lớp. Cả thời cấp ba, em luôn mơ ước sau này được vào đại học Ngoại thương. Em cũng tự tin vào học lực của mình, nên đã nộp đơn thi vào trường này. Năm em thi, Ngoại thương đột ngột nâng điểm sàn. Em chỉ thiếu nửa điểm để vào ngành mình thích. Vì đã dồn hết tâm sức vào Ngoại thương và không hề chuẩn bị phương án dự phòng nên em bị sốc rất nặng. Em miễn cưỡng nộp đơn nguyện vọng hai vào một trường đại học khác. Nhưng khi vào học em cũng không thể hòa nhập được với bạn bè. Trong lòng vẫn mơ tưởng tới Ngoại thương, em không thấy hứng thú gì với chương trình học hiện tại. Em nghĩ nếu mình học đúng trường, đúng ngành mình thích thì chắc mọi sự đã khác.

Danh tiếng của Ngoại thương quả là không thể chối cãi. Trường đại học

hàng đầu trong khối các trường về kinh tế, được mệnh danh là Harvard của Việt Nam, là đích đến của bao nhiêu sĩ tử trước mỗi kỳ thi đại học.

Cuộc trò chuyện với cô bé sinh viên làm tôi nhớ lại ngày xưa của mình. Lúc nộp đơn thi đại học, chẳng biết hướng nghiệp là gì, cũng chẳng được ai tư vấn cho. Chọn thi Ngoại thương vì một lý do rất chi là... "dốt": Vì một người chị tôi ngưỡng mộ cũng đang học trường đó.

Hồi đó cứ nghĩ Ngoại thương là một cái gì đó cao xa sang chảnh và tuyệt vời ông mặt trời lắm. Nhưng thực sự không hề biết chính xác trường đào tạo những gì và học xong rồi sẽ làm nghề gì.

Đến khi vào trường rồi mới biết, rằng học Ngoại thương là:

Là hai năm đầu ở trường, sĩ số lớp vắng gần phân nửa so với ngày đầu nhập học do bọn bạn cùng lớp đua nhau bỏ đi du học.

Là nếu học ở Ngoại thương cơ sở II tại Sài Gòn, thì có khả năng thất vọng cao với chất lượng cơ sở vật chất. Diện tích trường bé xíu. Năm đầu đại học của tôi trường còn không có cả cơ sở riêng, phải học ké với Cao đẳng kinh tế đối ngoại.

Là cảm giác xa vời lạ lẫm khi học cùng trường với toàn người nổi tiếng. Nhỏ đó mới đăng quang hoa hậu. Đứa kia thì người mẫu. Đứa nọ là diễn viên. Đứa khác MC dẫn chương trình truyền hình nổi tiếng. Đứa nữa thì ca sĩ, mỗi lần nó thử giọng là tiếng của nó vang lên khắp cả trường, đứng ở tầng năm nghe rõ giọng nó từ tầng một.

Những đứa khác không trong giới showbiz thì bỏ học đi làm, kinh doanh thành công, doanh nhân các kiểu. Rồi nhiều đứa khác nữa đạt giải hết cuộc thi này tới cuộc thi nọ nào ý tưởng sáng tạo nào đại sứ môi trường nào nhà thiết kế nào nhà quảng cáo trẻ.

Còn vô số sinh viên khác nữa trong lớp thì lúc nào cũng nhanh nhẹn hoạt bát dư thừa năng lượng. Mỗi lần vào lớp thuyết trình chúng nó đứng nói suốt buổi, tranh luận tới cùng, tự tin thể hiện chính mình, không ngại làm trò điên rồ. Nghe mà chóng hết cả mặt.

Ngó lại bản thân mình, sáng cầm đầu đến lớp, chiều quay mặt về nhà. Nằm trong thành phần thường dân của Ngoại thương. Đôi khi tôi tự hỏi không biết mình có vào nhầm trường không.

Học Ngoại thương đôi khi cũng hơi áp lực. Áp lực ở chỗ mỗi lần được hỏi học trường gì mà nói ra tên đó là người đối diện trầm trồ khen ngợi, ồ dân trường đó năng động lắm nha, giỏi giang lắm nha. Chỉ biết cười trừ không biết nói gì. Vì thời đó tôi thấy mình chả có tí gì giống vậy. Vì biết nhiều đứa bạn của tôi cũng trầm hiên im im. Toàn bọn không biết cách thể hiện bản thân, cũng chưa biết vì sao mình rơi xuống trái đất. Vẫn nhiều trăn trở đời sinh viên. Vẫn sáng đạp xe lên giảng đường, ăn mì gói, bánh mì, cơm bụi. Phát tờ rơi, phụ bàn, dạy thêm, mưu sinh lăn lộn với cuộc sống.

Học Ngoại thương là ngỡ ngàng nhận ra một sự thật phũ phàng rằng mình chả học được gì nhiều. Cả thời sinh viên, tôi thấy mình nếu có tiến bộ chút nào thì phần lớn là do chơi chung với bọn bạn giỏi giang cần cù. Ai đã học qua Ngoại thương rồi hẳn biết rằng danh tiếng của trường có được không phải nhờ vào chất lượng đào tạo, mà chủ yếu là từ sinh viên. Điểm đầu vào cao, thì bản thân sinh viên đã giỏi sẵn, chẳng đào tạo nhiều thì chúng vẫn cứ tự vươn lên thành công trong cuộc sống.

Học Ngoại thương là mỗi khi ai đó nói sinh viên Ngoại thương chảnh hay tự tin quá mức thì muốn gân cổ lên cãi. Muốn nói rằng mình đây cũng Ngoại thương, có dám chảnh, có tự tin đâu. Vẫn sống bình lặng làm việc bình thường, nói năng lựa trước lựa sau sợ đụng chạm mất lòng. Vẫn nhiều lo sợ, vẫn mặc cảm tự ti, vẫn run khi đứng trước nhà tuyển dụng, vẫn đầy hoang mang lo lắng trên đường đời. Làm gì có vụ đóng góp cái mác Ngoại thương lên người mà được quyền chảnh, được quyền ỷ lại.

Học Ngoại thương cũng là khi nghe tin sinh viên Ngoại thương đòi lương tháng nghìn đô mới chịu đi làm thì tự hỏi liệu trường mình có đưa tiền khủng dữ vậy sao ta. Thấy mấy đứa bạn khác toàn có đầu óc biết suy nghĩ thực tế mà. Tự hỏi xong rồi tiếp tục cắm mặt vào bàn giấy với mức lương vài triệu đồng một tháng.

Lớp đại học của tôi mỗi lần họp mặt vẫn cứ bảo nhau: "Thú thật với mày bốn năm ở trường mình tao thấy mình chả được cái gì. Chỉ được cái có chúng mày làm bạn." Thực ra đó không phải là lỗi của các thầy cô hay của ban giám hiệu, tôi biết các thầy cô cũng đã cố gắng hết sức trong khả năng của mình. Họ cũng mệt mỏi không kém vì những hạn chế trong hệ thống đào tạo.

Nhưng nếu em nào mười tám tuổi đến hỏi tôi có nên thi vào Ngoại thương không thì câu trả lời vẫn là có. Vì không vào Ngoại thương thì làm gì biết trường nào khác, so đi tính lại thì Ngoại thương là tốt nhất trong khối kinh tế rồi. Vì vào trường mà có bọn bạn giỏi thì mình cũng được học hỏi theo.

Vì dân Ngoại thương, mỗi đứa một màu nhưng mà lại có một điểm chung. Đó là giờ bắt gặp ai cựu Ngoại thương ở ngoài đời, tôi vẫn biết chắc rằng dù mình có thể thích không thích người đó, chơi được với họ hoặc không, nhưng sẽ luôn công nhận rằng họ sâu sắc, rằng họ có khả năng nhìn nhận vấn đề, họ làm được việc, và không "thiếu muối" vớ va vớ vẩn.

Có học Ngoại thương mới biết dù có tốt nghiệp trường gì đi chăng nữa, thì có rất nhiều người sau khi ra trường vẫn lạc lối chả biết đời mình sẽ đi đâu về đâu, và nhiều người khác không thể nào được gọi là thành công theo chuẩn mực thông thường.

Tôi kể cho cô bé đang mở vào Ngoại thương nghe câu chuyện của mình, nói rằng ngay cả Harvard của Việt Nam còn thế, thì đừng trông chờ gì vào sự học ở các đại học khác. Tôi nói, học trường gì không hề quyết định sự thành bại của em. Điều quyết định rằng em có thành công khi ra đời hay không, đó là khả năng tự học. 1

Bốn năm đại học, điều hối tiếc lớn nhất của tôi là không chủ động tiếp thu kiến thức. Chỉ biết học theo chương trình của trường, học giỏi các môn ở trường là đủ. Mà quên đọc sách, quên tự học, quên đào sâu nghiên cứu những gì mình quan tâm. Ra trường ngỡ ngàng bán loạn. Kiến thức ở trường hầu như bỏ xó, phải học việc lại từ đầu, mà cái cần phải học nhiều nhất là kỹ năng xã hội.

Bốn năm đại học, điều hối tiếc thứ nhì là không làm nhiều. Không tham gia các câu lạc bộ sinh viên, không tổ chức chương trình, không biết chỗ nào để hoạt động thiện nguyện. Giờ ra trường rồi mới thấy vô số điều có thể làm lúc mình còn là sinh viên. Sau ra trường ngày ngày thơ thơ, phải vác mặt đi học lại những thứ ở trường không dạy.

Cho nên em mười tám tuổi ơi, kỳ tuyển sinh lần này, nếu em đậu Ngoại thương, hay đậu đúng trường mình muốn, thì đừng vội cho đó là thành công. Nếu rớt đại học cũng đừng thất vọng. Không quan trọng là mình học trường gì, quan trọng là mình tự học thế nào. Thành công không hề ưu tiên những người dán mác Bách khoa, Kinh tế, Ngoại thương, hay du học.

Người thầy trong quyển sách *Điều nhỏ nhất tạo nên số phận* (tác giả Andy Andrews) nêu ra câu hỏi: Hình thức học tập tuyệt vời nhất là gì? Rồi ông tự trả lời: "Hình thức thuần túy nhất của việc học tập là từng cá nhân tự nhận ra ai là người tiếp tục hành trình tìm kiếm tri thức bên ngoài lớp học, với niềm đam mê ngập tràn để có sự hiểu biết."

Than ôi, khi nhận ra chân lý đó, thì tôi đã hết thời sinh viên của mình, đã rất nhiều thời gian lãng phí trôi qua.

GIÁ TRỊ CỦA NGHỊCH CẢNH

"Khi mọi thứ đang chống lại bạn, hãy nhớ rằng, máy bay cất cánh bằng cách bay ngược chiều gió chứ không phải xuôi chiều gió."

(Henry Ford)

Có một thời gian rảnh rỗi, tôi tiến hành một dự án cá nhân, nhận tư vấn tìm việc làm cho các bạn sinh viên sắp và mới ra trường, với điều kiện rằng đổi lại, họ sẽ kể cho tôi nghe một câu chuyện. Bất kỳ câu chuyện gì họ muốn. Từ chuyện con mèo nhà mình hay con chó nhà hàng xóm, chuyện của bản thân, chuyện của gia đình hay một câu chuyện mà họ từng chứng kiến. Chỉ cần làm tôi thích câu chuyện đó, tôi sẽ liên lạc và tư vấn tìm việc miễn phí cho họ.

Bạn đoán thử các câu chuyện sẽ là gì? Phần lớn những câu chuyện là về tuổi thơ khốn khó, hiện tại túng thiếu, tranh đấu vì miếng cơm manh áo, hoang mang đi tìm một con đường riêng cho mình. Có câu chuyện khiến tôi mất ngủ, trằn trọc vì không biết nên làm thế nào để giúp chủ nhân câu chuyện. Có câu chuyện làm tôi xúc động đồng cảm vì những kỷ niệm tuổi thơ không mấy êm đẹp. Cũng có những câu chuyện khiến tôi bực tức vì viết sai chính tả quá nhiều, hoặc cách giao tiếp không phù hợp, bởi tôi vốn nhạy cảm ngôn từ. Đã có lúc tôi thấy bất lực trước nỗi khổ của con người.

Cũng có một vài lần, tôi nhận được những tin nhắn rất khẩn thiết, kiểu như chị ơi em muốn vươn lên, chị ơi em muốn thoát khỏi cảnh nghèo, muốn có xe hơi trong vài ba năm nữa, chị ơi hãy cho em cơ hội gì đó để học hỏi kinh nghiệm, em phải làm sao đây, chị ơi hãy giúp em... Tôi thở dài. Muốn phát triển bản thân cần sự nỗ lực hết sức từ bên trong, hỗ trợ bên ngoài chỉ là thứ yếu. Thực sự nếu có thể giúp các bạn ấy thay đổi cuộc đời nhanh và dễ dàng như thế, tôi sẽ làm ngay. Mà nếu tôi có cái quyền năng của Chúa trời như thế, tôi sẽ làm phép để biến bản thân mình thành Paulo Coelho hay J.K.Powling chỉ ngay sau một đêm ngủ dậy. Ai chẳng ước mong thành công đến trong nháy mắt.

Tôi chỉ muốn nhắn nhủ những bạn trẻ đang bơ vơ trên con đường cuộc sống

rằng, nếu bạn đang phải trải qua những ngày khôn khó, phải đương đầu với nghịch cảnh cuộc đời, thì đó thực sự là một món quà vô giá. Có thể lúc đang khổ sở với những vấn đề của mình, ta chỉ mãi vật vã đau buồn. Nhưng sau này nhìn lại, ta sẽ thấy rằng những khó khăn đã đương đầu giúp tạo nên câu chuyện của riêng ta.

Hãy lấy bộ truyện nổi tiếng thế giới Harry Potter ra làm ví dụ. Tôi cực kỳ thích Harry Potter. Nhớ những đêm tôi thức đến ba bốn giờ sáng ôm quyển truyện trong tay, vừa đọc vừa quẹt nước mắt. Harry và những người bạn của cậu chỉ là tưởng tượng. Thế giới của phù thủy, đũa thần và chổi bay có thể không có thật. Nhưng nỗi buồn và sự tuyệt vọng là thật. Cảm giác đau đớn và cô độc là thật. Sợ hãi và mất mát là thật. Có ai trong chúng ta từng từng một lần trong đời thức dậy mà không biết hôm nay mình phải làm gì, nhìn mọi thứ xung quanh chỉ toàn màu xám và thấy mình đang lạc lối? Có ai sống trên đời mà chưa từng biết đến khổ đau, chưa từng bị chối bỏ bởi người mình yêu thương, bởi gia đình hay xã hội? Nhưng nỗi đau trong câu chuyện đã kết nối người đọc và tác giả, kết nối người đọc với nhau, và góp phần làm nên thành công của bộ truyện. Và những mất mát đau thương ấy chân thật, bởi vì được viết bởi một con người đã nếm trải bao điều khôn khó của cuộc đời. J.K.Rowling phải chứng kiến cái chết của người mẹ khi vừa hai mươi mấy tuổi, rồi hôn nhân tan vỡ, nghèo hết mức có thể nghèo, và trở thành một bà mẹ đơn thân. Nếu không trải qua từng ấy đau khổ, chắc gì Rowling đã viết nên câu chuyện sâu sắc dường vậy, chắc gì Harry Potter đã lay động lòng người và thành công đến thế? 1

Vậy nên, nếu bạn đang phải vật lộn với cuộc sống, đang phải đấu tranh với những khó khăn trong đời, thì hãy cảm ơn Thượng đế vì món quà của Người, hãy ôm ghì lấy cuộc đời bạn với tất cả nhưng đón đầu khổ sở của nó, và sống với tất cả sức lực và nhiệt huyết của bạn.

Vì với những kinh nghiệm của mình, và kinh nghiệm của tất cả những người đã đi trước chúng ta, tôi biết rằng quãng đường gian khó không mãi kéo dài. Những khó khăn giúp làm nên câu chuyện của bạn. Cô gái có tuổi thơ bị ngược đãi trở thành người hoạt động tình nguyện tích cực vì quyền trẻ em, chàng trai từng tuyệt vọng đến mức muốn tự tử vì thất bại rồi trở thành doanh nhân thành công, một người từng viết câu nào sai chính tả câu nấy lại là một tác giả ăn khách sau những ngày tháng khổ luyện. Câu chuyện của bạn như thế nào là do bạn quyết định. Hãy viết lên câu chuyện của cuộc đời bạn.

Vậy nên, bạn thân mến, đừng cầu nguyện để đời bạn không phải trải qua những nghịch cảnh, khó khăn. Mà cầu nguyện để bạn đủ sức lực để đương

đầu với những sóng gió của cuộc đời. Hãy mỉm cười, nhìn lên bầu trời cao xa. Dù là ngày trời xanh nắng đẹp hay ngày mây mù âm u, thì bạn cũng sẽ không có cơ hội nhìn thấy bầu trời chính xác như thế này lần nữa. Ngày hôm nay trôi qua sẽ là mãi mãi không quay trở lại. Mọi chuyện rồi cũng sẽ qua. Trong khi đó, thì đừng chìm trong những thất vọng của đời mình nhé.

Hãy bơi đi.